Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN; = SỐ THỨ 2721 — NGÀY THỨ NĂM 15 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Colon, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

HANOI

	Hanoi (Ville)	Hanoi (Campagne)	Tonkin	Indochine	Etranger
Một năm	6$00	6$00	6$30	6$30	12$00
Các làng và					
Các công-sở	»	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.25	3.50	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.65	3.00
Một tuần	0.50	0.60	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

ANNONCES
Réceptions à raison de 3 Kgres ou centimètre de hauteur, sur 0m,065 de large
Une seule insertion. . . . 0.90 le cm.
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le cm.
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le cm.
On traite à forfait pour les contrats importants

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N°2476

Mỹ-thuật của nước ta sau này

Mỹ-thuật là gì? là gồm cả những cái gì tuyệt khéo tuyệt đẹp, do cái tinh-tâm diệu-tứ, cái con mắt tinh thần, cái hoa tay khéo-léo của các nhà mỹ-thuật sáng tạo, kết-cấu, tô-chuốt mà thành ra; mà cái khéo cái đẹp ấy lại tùy theo mỗi dân mỗi nước có cái tính cảm khác nhau về thủy-thổ, về khí-bẩm, về hoàn-cảnh, về lịch-sử, về tôn-giáo, về đạo-đức, về phong-tục nó biểu biện ra một cái mỹ-thuật đặc-biệt của một dân một nước không giống không lẫn với dân nào nước nào. Chữ mỹ-thuật nói theo nghĩa rộng thì gồm cả văn-chương, âm-nhạc, mỹ-nghệ của từng dân từng nước, mà nói theo nghĩa hẹp thì tức là những đồ mỹ nghệ khiến cho người ta phải ham, phải thích, phải coi làm cái của báu thưởng ngoạn không chán, không tế, vừa mắt ưa nhìn, như một bức tranh, một pho tượng, một tấm thêu, một cái đồ gỗ, đồ đồng, đồ vàng, đồ sứ, v. v. Trường cao-đẳng mỹ thuật ở Hà-nội vừa mở đây chính là thuộc về chữ « mỹ-thuật » nghĩa hẹp đó vậy.

Cái giá-trị đồ mỹ-thuật không phải như người mình xưa nay thường lầm tưởng chỉ là các thứ đồ nghề mà thôi đâu. Tuy cũng là đồ nghề thật, mà tức là cái tinh-tử tinh-thần tư-tưởng của cả một dân-tộc, quốc-hoa là nó, quốc mỹ là nó, mà đến quốc-hồn quốc-túy cũng có hàm súc một vài phần ở trong. Phàm đã gọi là một nước một dân, sinh tự trưởng thành ở trong một cái thủy-thổ riêng, một cái khí-bẩm riêng, đứng vào giữa một cái hoàn-cảnh riêng, có một cái lịch-sử riêng, chịu bóng vang của cái tôn-giáo riêng, cái đạo-đức riêng, cái phong tục riêng thì thế nào cũng phải có một nền mỹ thuật riêng của dân mình nước mình; mà đã gọi là một nền mỹ-thuật riêng của dân mình nước mình, thì thế nào cũng phải có cái sáng ý riêng, cái văn-thể riêng đặc-biệt hẳn với dân khác nước khác.

Nay thử hỏi nước Nam mình đã có cái nền mỹ-thuật riêng ấy hay chưa? không nỡ nói là không mà quả chưa có thể nhận là có hẳn được. Nước mình từ xưa đến giờ, về sự sinh-hoạt, về đường tư-tưởng đều vẫn chịu cái thế-lực chuyên-chế của Tàu; triết-học, tôn-giáo, văn-chương, âm-nhạc, pháp-luật, phong-tục, hết thảy cái gì cũng là Tàu cả, đến nỗi xét cho cùng thật không có một thứ gì ở nước mình mà không có kiểu có mẫu tự Tàu; vậy thì đồ mỹ-thuật của nước Nam, có làm sao thoát khỏi cái thế-lực chuyên-chế ấy mà thành cái nền độc-lập được, và người mình ngày xưa vì cái lối học khoa hoạn nó bó buộc mất hết tư tưởng tinh-tiến, nhất-thiết nghề gì cũng cho là mạt-nghệ, lại tuyệt không có chút gì quan-niệm về mỹ-thuật cả, đã không tự có cái lòng ái-mỹ, con mắt thẩm mỹ, mà mấy mươi đời chỉ giam hãm ở dưới cái thế-lực chuyên chế của Tàu, thì ngoài sự bắt-chước của Tàu còn có cái gì mình nảy ra được nữa; mà bắt chước của người một cách vô ý-thức như thế, bao giờ lại có theo hết được bằng người, nên ở nước Nam mình có cái gì miễn cưỡng gọi tạm cho là đồ mỹ-thuật, là toàn có trùng-điệp phảng phất với đồ Tàu, mà thật cũng không đứng hẳn được như Tàu, vẫn là Tàu hóa đó mà không sao đồng hóa Tàu được. Cứ theo như lời những người Tây đã xem xét rất sành về mỹ-thuật nước Nam, ai cũng bình-luận như thế, mà mình tự xét mình lại, quả cũng đúng như thế không sai. Nói ra nghĩ cũng đau lòng, nhưng không thể không nhận chịu rằng: nước mình xưa kia vẫn chưa có được một cái nền mỹ-thuật riêng, mà dù nói là có đi nữa thì thật cũng còn non hèn kém cỏi quá!

Từ khi có cái văn-minh Thái tây truyền sang đến đất nước mình, đã khêu gợi cho người mình có được cái quan-niệm về mỹ-thuật không lạnh nhạt như xưa, lại được tiếp xúc với mỹ thuật nước Pháp là một nền mỹ thuật đích đáng nhất ở Âu-châu, cái mầm mỹ-thuật của mình đã thấy có cơ nảy nở. Gần đây quí chính-phủ Bảo-hộ có lập ra một trường cao-đẳng mỹ-thuật tại Hà-nội, cái mục-đích cốt để gây dựng cho người mình có một cái nền mỹ-thuật cho được xứng-đáng hẳn hoi, người mình bấy giờ cũng đã có cái khuynh-hướng qui-trọng mỹ-thuật mà được tiện nơi học tập chuyên tinh, thì cái tiền-đồ mỹ-thuật của nước Nam ta sau chắc có cái hi-vọng tốt được. Song như trên đã giải, gọi là cái nền mỹ-thuật riêng của một dân một nước; tất phải có cái sáng ý riêng, cái văn-thể riêng đặc-biệt hẳn với dân khác nước khác. Ta xưa kia biết trước mỹ-thuật của Tàu đã thành ra Tàu hóa đó, bây giờ bắt-chước mỹ-thuật của Tây, liệu có khỏi lại thành ra Tây hóa đó không? những người có chí về mỹ-thuật tưởng nên lưu ý kỹ-càng về chỗ ấy. Đành rằng mỹ-thuật không bao giờ tự-nhiên sinh ra không bao giờ là thuần mới cả, bắt cứ được của người vẫn là thường; nhưng bắt chước của người mà phải cho có cái sáng ý, cái văn-thể riêng của mình, thế tức là cái mỹ-thuật đặc-biệt của mình đấy. Như mỹ thuật Hi-lạp là tổ mỹ thuật các nước Âu-châu, mà các nước Âu-châu ngày nay nước nào cũng thành hẳn riêng một cái mỹ thuật của nước ấy, không giống mỹ thuật Hi-lạp mà cũng chẳng nước nào lẫn với nước nào. Lại như mỹ thuật Nhật-bản trong mấy đời cũng thâu nhập mỹ-thuật của Tàu, đến ngày nay cũng còn phảng-phất cái khuôn phép Tàu, mà nghiễn-nhiên thành một nền mỹ-thuật riêng không giống Tàu hẳn. Mong rằng mỹ-thuật ta sau này sẽ dung hiệp cả mỹ-thuật Tàu và mỹ thuật Tây mà cũng thành một nền mỹ thuật riêng của nước Nam thì hay lắm.

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 12 Avril

Việc chiến-tranh

Vẫn đánh nhau ở đường tràn Sunhi Mashinkiao, cách Bắc-kinh độ 15 kilomètres. Bốn mươi tám giờ nay, đại-bác hỏa-độ-độ, song cả quân của Lý chân Lâm, cùng quân của Paung thiên không bên nào tuồng lợi cả, quân đâu quân thì-thiêm kiên cố.

Ngày chủ-nhật, và ngày thứ hai thì bay vẫn tiếp tục ném bom xuống Bắc-kinh, làm cho nhiều người bị thương, trong số ấy có một thầy tu, quản giáo đến phá và đốt nhà thờ đạo của người Bỷ ở Cisng-tô.

Ngày 13 Avril

Sáng ngày hôm thứ ba, ba chiếc tàu bay ném bom xuống Bắc-kinh, 13 người chết, và 20 người bị thương. Ngô bội-Phu không ưng đã huỷ với quốc dân quân, Ngô yên-cầu quốc dân quân bãi khí giới, rồi mới quyết định ra làm sao. Nhân-dân rất là náo động. Ở giao nhân hàng đấy những người Trung-hoa sợ hãi, đi tìm chỗ trốn tránh. Có 3 quốc dân quân ở Italie, và phản-quốc-quân sẽ vào Bắc-kinh.

(*Indopacifi*)

Máy bay Phụng-thiên ném bom vào Bắc-kinh

Hôm mới rồi mấy chiếc máy bay của quân Phụng-thiên bỏ lượn trên kinh thành Bắc-kinh ném quả bom xuống, kẻ bình dân bị hại rất nhiều. Cw-dân các phủ sự bất quá, đêm đến không dám tắt đèn. Các nhà giàu có đều kéo nhau vào ở trong giao dân hạng và các cửa hàng cơm ngoại quốc để tránh nạn.

Cũng hôm ấy Lộc-chung-Lân cùng các tuỳ viên đương làm lễ giảng cây ở đàn Tiên-nông và giao-đàn, nhân dân đến xem đông lắm, bỗng có hai chiếc máy bay Phụng-thiên bay qua ném 12 quả bom xuống, ai nấy đều bỏ chạy tán loạn, may không ai việc gì.

Vì vậy quốc dân quân cũng dự sẵn nhiều cỗ máy bay, để cùng nam kinh chống nhau một trận trên không, lại đặt năm cỗ súng bắn lên sao để bắn tàu bay của Phụng-thiên, nhưng còn sợ đạn rơi hại đến nhân dân, nên chưa dám bắn.

Ngô-bội Phu và Trương-tác-Lâm thế nào cũng quyết-liệt

Ngô-bội-Phu và Trương-tác-Lâm lớn họp để đánh Quốc-dân-quân. Nay quốc-dân quân đã chịu thua, vì hai đằng đều muốn cầm lấy Bắc-kinh nên Ngô-bội-Phu lại họp với quốc dân quân để chống lại Trương-tác-Lâm. Nếu chẳng bao lâu hai bên lại đánh nhau.

Trương-tác-Lâm thấn nào ũng tìm em lấy Bắc-kinh, chứ không để tay Ngô, nên mấy hôm nay Trương-tác-Lâm lại dự bị để khai chiến.

Việc Tào-Côn trốn

Tào-Côn trốn được là vì đội quốc dân quân canh giữ, thấy quân Ngô đông thế, muốn lấy lòng ngô, nên cũng tha cho Tào-Côn trốn. Có tin rằng hiện Tào-Côn trốn ở trong công sứ quán của nước Pháp.

Các giới thấy Tào-Côn trốn được, đều họp lại để phản đối.

(*Dịch báo Tàu*)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 12 Avril 1926

Việc nước Pháp

Các đại-biểu Pháp, và Tây-ban-nha đương xét các điều khoản về việc đình chiến theo như lời địch-quân xin. Báo *Matin* có nói nghe đâu hai nước sẽ yêu-cầu các chân Rifaires, và Djebalias phải đầu hàng với quốc-vương Maroc, hai bên sẽ trao-đổi tù binh, các chân khởi nghịch phải nộp khí giới, và Abd el Krim phải lánh xa đất R.F. Hiện đã dự bị sẵn sàng, nếu điều-đình không xong, thì quân Pháp, và Tây-ban-nha sẽ khai chiến-công.

Nguyên-lão nghị-viện đã bắt đầu bàn về sổ chi-thu.

Việc ở Maroc

Các báo được tin ở Fez nói rằng Abd-el Krim đã hạ-lệnh cho quân-linh chỉ giữ thế thủ mà thôi.

Nhiều chân điều-đình để xin đầu hàng.

Việc nước Đức

Các báo nước Đức có vẽ việc hoán cải lại chương-trình Dawes, và cổ sức chứng-minh rằng nay phải sửa đổi lại chương trình Dawes và xin nước Hoa-kỳ giúp cho để tìm một cách khác nộp bồi khoản.

Việc nước Hy-lạp

Tại Athènes, hào sắt thông-thống, lại tuyển Pangalos được tổng-thống.

Việc ở Mãn-châu

Người Nhật bản đã họa xong địa đồ đường hỏa-xa từ Gailine đến Doukhoua; một đoạn đường hỏa xa sẽ nối cái của bể Bắc-hộ Cao-ly với các cửa bể đông bắc Mãn-châu. Ở khu Cipingai-Taouanfou, đã khánh thành đường hỏa-xa mới ở Cipingai.

Ở Tsitsikar rất lo về việc thủy-lợc. Vì không đã tiến, nên việt đặt đường hỏa xa từ Mouxkden đến Khailoune bị cản trở.

Ở miền Nam-Mãn, người Nhật đương mở mang việc giồng bông.

(*Indopacifi*)

Tin Nam-kỳ

Ngày 12 Avril

Việc mừng ông Bùi-quang-Chiêu

Tại bữa tiệc của các nhà kỹ-nghệ thương-mại An-nam thết ông Bùi-quang-Chiêu, ông Bùi-quang-Chiêu có đọc một bài diễn-văn, bày tỏ những ước nguyện của An-nam nhất là việc hai nước Pháp-Nam đã-đuề với nhau, mà lấy sự nhất thiết bình-đẳng và đặt một hiến pháp Đông-dương lâm cơ-sở. Sau ông có kết luận như sau này:

Từ nay các ngũ đối với tôi, hai bên có một cái hiệp-ước kỷ ngày 24-25 Mars 1926. Tôi sẽ thi-hành các khoản trong bản hiệp-ước ấy, mà hiệp-ước ấy có thể tóm lại như sau này:

Khoản thứ nhất. — Việc Pháp Việt đề-huề, sẽ làm gốc cái chánh-sách đối với người bản xứ.

Khoản thứ hai. — Việc Pháp Việt đã-huề sẽ lấy sự nhất thiết bình-đẳng của hai chủng tộc làm gốc, chỉ phân biệt nhau bằng cái tự giá của nhân mà thôi.

Quốc dân đều đã trọng chuẩn bản giao nước ấy, và hợp tri thức An-nam sẽ thành thực tán-thành cho các chánh-phủ nắm lòng tin hành bản hiệp ước ấy cho được hoàn hảo cho sự sinh tồn sẽ bị coi là cừu địch của quốc dân An-nam mà quốc dân An-nam có đủ các cách để đối phó với kẻ cừu địch, không phải trải đến luật-pháp.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin quý báo giải đáp cho việc sau này thời tôi xin cảm ơn quý báo lắm.

Ở tỉnh tôi có một ông phủ bắt các lý trưởng làm giấy cam đoan rằng, nếu trong làng mà có lẻ nào nấu rượu lậu, thời lý trưởng phải chịu trách nhiệm.

Tôi thiết tưởng các lý trưởng phải chịu trách nhiệm ở làng mình thế nào, thì đã có luật pháp nhà nước [illegible] cam đoan. Đó cũng qua là cái thủ đoạn quỷ quyệt của kẻ tham nhũng chứ ý làm thế, để khi làng nào có kẻ làm điều phi pháp, không những kẻ ấy chịu phạt với nhà *Đoan*, mà đích nhân thế lấy giấy cam đoan ra dọa nạt lý trưởng đó tôi.

Vậy xin quý báo chỉ giáo cho rằng:

1· Ông phủ bắt lý trưởng làm tờ cam đoan như thế có hợp lệ không?

2 N ỡ khi trong làng có kẻ nấu rượu lậu mà nhà *Đoan* bắt được, thì ông Phủ có thể gỉ giấy cam đoan ra mà làm tội lý trưởng được không?

3· Những khi thấy bọn tham quan ô lại làm những việc hà hiếp dân, thời người ngoài cuộc có thể làm giấy trình bày các việc ấy với quan trên, hoặc hội Nhân quyền được không? hãy cứ phải người đương sự kêu mới được?

LỜI ĐÁP. — Lời ông nói trên kia phải đấy, ông phủ bắt ông bắt lý trưởng ký những giấy cam đoan ấy cũng qua là để dọa nạt lý trưởng có thôi và vì lẽ gì thì chắc ông đã hiểu rồi. Vậy tôi chỉ trả lời ông về phương diện pháp luật như sau này:

1· Ông phủ bắt lý trưởng làm tờ cam đoan như thế là không hợp lệ. Không có lẽ là ông phủ lại không hiểu người luật, chắc là có hiểu mà bảy ra thế để các lý trưởng sợ đó thôi. Các giấy cam đoan ấy đều là *vô hiệu, không có giá trị gì cả*. Vì rằng không thể nào bắt lý trưởng chịu trách nhiệm về việc nấu rượu lậu ở trong làng người ta được, trừ ra ý trưởng có *đồng tình* làm rượu lậu thì không kể.

Vì thử lý-trưởng mà phải trách nhiệm thì ông phủ lại phải chịu trách nhiệm hơn một bực nữa mới phải, vì rằng sở như nghị-định quan Toàn-quyền ngày 25 août 1911 thì lý-trưởng cũng như các ông phủ, huyện, châu, các ông chánh phó đồng, chánh hương hội, phó lý, có thể đi khám biên những việc lậu bất giải ngay những người phạm tội đến trước mặt một viên chức của thương-chính, và nếu có kẻ được tang vật thì cũng phải giao cho viên ấy và làm một tờ báo cáo kể rõ sự trạng mình đi khám biên là thế nào; lý-trưởng cũng như các chức dịch Annam khác, phải trợ lực cho các viên chức sở Thương-chính. Ấy cái trách nhiệm của lý trưởng chỉ có thế mà thôi.

2 Lỡ khi trong làng nào có người nấu rượu lậu thì ông phủ cũng không có thể gỉ ai cũng giấy cam đoan ấy ra làm gì được, mà vì thử ông phủ có đưa trình những giấy cam đoan ấy ra với quan trên thì quan trên cũng không có thể chiếu theo giấy cam đoan ấy mà bắt phạt lý-trưởng được, chỉ hoặc nào nói quá là lý-trưởng không hết trọng trách, hoặc là không hết lòng giúp việc quan, thì lý-trưởng có thể bị cách chức mà thôi.

3· Được, người ngoài cuộc, nếu thấy những việc những làm hà hiếp cũng có thể làm giấy trình với quan trên hay với hội Nhân-quyền cũng được.

Ph. L.

Bầu cử tư-vấn nghị-viên

TRUNG-KỲ

Ban thương-mãi nghị-viện

MM. Trần-đình-Bảo được 1 110 phiếu bầu, được trúng tuyển; Lại-văn-Trung được 1.110 phiếu bầu, được trúng-tuyển; Bùi-xuân-Chương được 1.109 phiếu bầu, được trúng tuyển.

Ban thứ dân nghị-viện

Khu thứ nhất (huyện Vĩ-dũ) có 154 người đến bầu. M. Đào-tiến-Luận được 122 phiếu được trúng tuyển.

Khu thứ hai (tuyện Triệu-Phong) có 175 người đến bầu, M. Đỗ-văn-Trị được 171 phiếu bầu, trúng tuyển.

Khu thứ ba (phủ Kiến-xương) có 316 người đến bầu, M. Trần-văn-Trứ được 280 phiếu bầu trúng tuyển.

Khu thứ 4 (huyện Đông-quan và Phụ-dực) có 216 người đến bầu. M. Mai-xuân-Sanh được 149 phiếu trúng tuyển.

Khu thứ 5 (phủ Thái-ninh) có 236 người đến bầu. M. Vũ-tấn-Đề được 146 phiếu trúng tuyển.

Khu thứ 6 (huyện Tiền-hải và Tiên-yên) có 328 người đến bầu. M. Nguyễn-Bân được 215 phiếu, trúng tuyển.

Khu thứ 7 (phủ Tiên-hưng và huyện Quỳnh-côi có 304 người đến bầu. M. Nguyễn-hay-Minh được 195 phiếu trúng tuyển.

Khu thứ 8 (huyện Duyên-hà và Hưng-nhân) có 377 người đến bầu. M. Phạm-đức-Hoành được 375 phiếu, trúng tuyển.

* * *

Ở phủ Kiến-xương, hôm 11 avril bầu tư vấn nghị viên đã kết xong, ông Trần-văn-Trứ nguyên nghị-viên lại được tái cử. Còn ba ông ra tranh nguyên là MM. Trần-văn-Trứ, Phạm-ngọc-Đỉnh, Vũ-Bội, cả thảy có 315 phiếu đi bầu thì M. Trần văn-Trứ được 290 phiếu, còn M. Đỉnh được 3 phiếu M. Bội được 12 phiếu, và 10 phiếu trắng.

Ông Trần-văn-Trứ trúng cử lần này là khóa thứ tư.

Bổ cử lần

Mục bầu cử Tư-vấn nghị-viện đăng trong số báo hôm qua, về tỉnh Bắc-ninh, có ông Ngô-trọng-Chi ứng cử nghị-viện thương-mại được 198 phiếu trúng cử. Vì tờ sắp chữ bỏ sót hai chữ « trúng cử » nay xin bổ chính cho đúng.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sô-Kỳ Thanh-Hoa)
Soạn-giả : E. VATRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VINH
Vên chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thêm 2$00
nữa 0$30, thêm 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Co Vô Phi Hung Cuu BS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 độ
15 giờ	31 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 80
— nhì, —	10 20
— ba, —	9 50
Thóc hạng nhất, —	6 40
Bắp ngô — —	5 30

Giá bạc. — Kể từ ngày 14 Avril 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1$ 80.

Thị giá quốc trái.

Ngày 13 Avril 1926

3 %, hoàn dần	62 $ 00
3 1/2 %, hoàn dần	»
6 %, vĩnh viễn 1917	46 $ 75
6 %, » 1918	46 $ 65
6 %, » 1920	64 $ 95
5 %, hoàn dần 1920	76 $ 20
4 %, » 1925	91 $ 25

Ngày 18 Avril 1926

3 %, vĩnh viễn	47 $ 75
5 %, 1915-1916	57 $ 95

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 15 avril 1 ồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ đáp đi Saigon qua Tourane và Qui-nhơn. Tàu ấy đến Saigon sẽ đáp với tàu *Paul Lecat* chúng ngày 19 avril thì ở Saigon khởi-hành.

Các thư từ ở Hà-nội sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 21 giờ 7 phút tối 14 avril.

Sở kho bạc đổi giờ. — Kể từ ngày 16 Avril 1926 trở đi, sở kho bạc đổi giờ lại như sau này :

Các phòng giấy

Sáng : từ 7 giờ rưỡi tới 11 giờ ;
Chiều : từ 14 giờ rưỡi tới 17 giờ.

Phòng thu phát của Ngân khố

Sáng : từ 7 giờ rưỡi tới 11 giờ ;
Chiều : từ 14 giờ rưỡi tới 16 giờ.

Phòng thu phát của thành-phố

Sáng : từ 7 giờ rưỡi tới 11 giờ ;
Chiều : từ 14 giờ rưỡi tới 16 giờ.

Kỳ thi chức cai-tại hạng ba. — Ngày hôm qua có hai bài thi. Một bài về tiếng Việt-Nam có ra câu hỏi :

A — Tổng-yếu về việc thực-dân — Chính-sách đối với dân bản-xứ.

B — Về tổ-chức công cộng về các thuộc-địa — Việc hành-chính và kinh-tế.

Bốn bài ra là : Sinisi politique des français et des indigènes dans nos différentes Colonies.

Và một bài về các vấn-đề sau này : A. Tổng yếu về việc lập pháp cho thuộc-địa.

B Việc hành chính ở Đông-dương.

Bốn bài ra là : Organisation communale en Cochine nacetan Tonkin.

Quan Đốc-tờ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khó-khăn, các bệnh sốt thường, cảm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, tổ, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giấy, số nhà 33, Hanoi, từ 9 giờ tới 11 giờ 30 và từ 2 giờ tới 6 giờ.

Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người đi xem ốm đau, cảm, sẻ cần lại hỏi. 3021

Hội đồng tư-vấn Bắc kỳ. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị định đổi lại cách lên Hội-đồng tư-vấn như sau này :

Điều thứ 1 và 22 nghị định ngày 19 mars 1926 thì nay bãi đi và đổi lại như sau này :

Điều thứ 1. — Việc đại-biểu dân bản xứ tại Bắc-kỳ thì có :

1 Các hội-đồng kỳ-hào hàng tỉnh ;

2 Một hội-đồng đại biểu nhân dân.

Điều 22. — Nay đặt tại Bắc-kỳ một hội đồng đại biểu nhân dân để tỏ bày ý kiến mình về các vấn-đề chung có quan thiết đến bản xứ.

Việc học-trò trường Bảo hộ bỏ học. — Tự sáng thứ hai tới giờ, có đến hơn 100 học-sinh trở về học rồi. Sáng thứ ba xét ra thì còn 200 học sinh nữa chưa vào học. Có lệnh trên định rằng, nếu đến hôm thứ ba vẫn rồi mà học trò nào không vào học, thì nhất quyết không cho học nữa, và các học-sinh nào đã được cấp học-bổng thì người nhà sẽ phải hoàn tiền lại nhà-nước.

Chiều hôm qua, có một toán vừa linh cảnh sát, vừa lính mật-thám lại vây một nhà xe ở hàng Da để bắt các học-sinh bỏ học trở lại đó ; song không biết được ai cả, vì họ đã tản cả rồi.

Nghe nói linh mật-thám lại có cho ô-tô đi bắt được một cậu học-sinh, toan điện về trường, nhưng cậu học-sinh ấy nói rằng đã quyết không học nữa rồi, bắt vậy lại tha ngay.

Học trò trường Nam định cũng bỏ học. — Sáng hôm qua, 13 avril, tất cả các học-sinh nữ học-sinh các trường học ở Nam-định cũng đều bỏ học cả. Hiện nay các trường Nam-định đều đóng cửa cả. Nguyên mấy hôm trước đây, các học-sinh đến bêu tang phụ : đã tang ông Phan-chu-Trinh, nhưng có lệnh cấm không cho, nên học-trò đều bỏ học.

Rédactions françaises corrigées

PRÉPARATION AU CERTIFICAT D'ÉTUDES

Nguyễn-văn-Thường, giáo học trường Bảo-hộ nguyên Đốc-học Bắc-Ninh soạn.

Bán buôn và bán lẻ tại nhà soạn-giả *51, Rue des Vermicels, -- Hanoi.*

Mỗi quyển 0 p. 40 — Tiền cước 0p. 20

5.614

MỘT TRƯỜNG HỌC TƯ PHẢI ĐÓNG CỬA

Thưa các ông, các bà.

Tôi có lời thưa để các ông bà biết cho rằng :

Hồi 10 giờ sáng hôm 12 tháng tư tây tôi được lệnh của quan trên không cho phép dạy học tư nữa, vì rằng hiện tôi đang làm việc ở một sở công thì không có phép được mở trường tư dạy học.

Vì lẽ thế nên tôi phải có mấy lời thưa với các ông bà lượng xét cho.

Nay kính
Thân-trọng-Quế, 149, phố hàng Bạc
Thư-ký tòa Đốc-lý — Hanoi.

5.645

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi.

Có bán đủ cả các thứ thuốc

NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

3082

Trung-Bắc Học Hiệu. — « Trung Bắc Học-Hiệu » có lời bố cáo rằng trường học hiện nay mới mở có một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lambiot) số 22 trước đền Pắc-ông, chứ không một trường ở nhà nào khác hay là phố nào khác cả. Và nhân tiện xin bố cáo để các nhà có con em cho học biết rằng đưa con học phải định một tờ giấy khai sinh và chỉ nhận tại phòng giấy học-hiệu buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trẻ con đến mà mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không nhận.

Số tiền của công dân. — Số tiền của công-dân về năm 1924 mà năm 1925 chưa thâu hết còn lại có thấy là 193.103 $ 37, thì nay lại được phép nếp vào kho tiền của công-sản sáo lăng (fonds de concours) thuộc về điều thứ 2, chương thứ 8 số Dự-toán Bắc-kỳ năm 1926 về phần các tỉnh như sau này :

Hà-đông	67.171 $ 27
Hải dương	2 373, 63
Hưng yên	17 449, 79
Kiến-an	1 554, 54
Lang-sơn	21 959, 30
Nam-định	29 577, 31
Ninh bình	251, 95
Phú thọ	3 503, 56
Quảng-yên	120, 96
Sơn-la	329, 61
Sơn-tây	8 713, 90
Thái-bình	31 830, 71
Thái-nguyên	19, 91
Tuyên-quang	817, 87
Vĩnh-yên	6, 50
Phúc-yên	1.716, 49
Lai-châu	5.691, 13

Lạc trẻ con. — Tôi tôi là Vũ-Tế ở Mới. Hải dương có đứa con gái lên 16 tuổi, tên là Mạo, lạc hôm 11 avril 1926 Mẹ nó đến, hễ nó đi tìm hỏi tăm không thấy. Vậy ai bắt xin buông tha cho nó lên về.

43 hàng Thiếc.

5.646

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Nguyên chuyên về người-khoa tại bệnh-viện Phủ Doãn, Paris, Casablanca Port-Said (đã-cập Ma).

Ngoại khoa, hè-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 1 đồng một lần

XIN GIẤT LẦN-CHƯỚC : Giá 1 đồng

Phòng khám bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, 82 đường Cửa Nam số 228

Hội Khai-trí tiến-đức — Hội Khai-trí tiến-đức định đến ngày chủ-nhật mùng 2 tháng 5 tây, đúng 2 giờ chiều họp kỳ hội-đồng thường-niên.

Chương trình kỳ đại-hội đồng như sau này :

1 Tờ trình của ban Trị sự về công việc Hội trong năm 1925 ;

2 Tờ trình của các tổ-đồng kiểm-soát và kiểm đốc nhà công-quỹ ;

3 Duyệt các khoản chi-thu năm 1925

4 Duyệt sổ dự-toán năm 1926 ;

5 Bàn về việc lập nếu nhà Hội để tìm nơi hội-họp đông người và nơi để hát nghỉ ;

6 Bàn về việc phải họp-tình sang du-học bên Pháp và đặt cách trông nom những người đi du-học ;

7 Bầu lại 12 ông hội-đồng quản-trị đã hết nghỉ ;

8 Việc linh-tinh.

Ngạch các quan sai trị. — M. Nowenglowski, phó công sứ hạng nhất, hết hạn ngạch, nay bổ đi phó Công sứ Hưng-yên, thay M. Saint Pouvoir đổi đi nơi khác.

Phó Toàn-quyền. — M. Ng-văn-Ngọc, thư-ký điện-bàn hạng nhất hạng ba tòng sự tại phủ Toàn quyền nay cải sang ngạch thư-ký phủ Toàn-quyền kể từ ngày 1er Mai 1926 và vẫn giữ nguyên thụ-bổ ở trong ngạch ấy.

Hội đua xe đạp. — Bữa ngày 1er Mai này, nói 9 giờ tối hội đua xe đạp Hanoi — Véo — Cửa Haiphong sẽ bắt đại hội-đồng tại Kasan sau Hôtel des Colonies phố nàng Trống Hanoi, để bàn lại lần trị-sự mới. Cai những hội-viên có đóng tiền và tạm cử người thay hai năm 1926 mới được dự bàn thôi.

Nhà chớp-ảnh hàng Quạt Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 10 Avril đến thứ sáu 17 Avril 192

Hiệu LAURÉA FILMS diễn tích

TRẺ CỦA TÔI

hay là

Bường sầm hối của người mửa rồi

Bi-kịch rất lớn có tám đoạn

Cảnh con hát giọng rất não-nuột

Tích hay đã nổi tiếng

VAI TRÒ

Ausonia	đóng vai	Người mán rồi
Gina Relly	—	Paulette Mous
Ed. Mathé	—	Frédérick
Je-Boulleite	—	Wanda, Kẻ ky-mã
Hu-Seymon	—	Le P'tite
Riri-Fortoul	—	Le P'tit

Chiến nào cũng bán vé từ ba giờ đến năm rưỡi ở nhà chớp-bóng

ĐIỆN-THOẠI CINÉMA ONKINOIS số 546

3.609

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$50 — Tiền cước : 0$20

Bán lại bán-quán và các hàng sách

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Hanoi có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên giúp sở dã thiêu-tế ở sơn nội thành-phố Hanoi ở qui quán. Tất cả có 50 lô được trúng giải, giá đáng là 16 000.00 G à bán mỗi vé : 1 $ 00. Bốn ngày 1er Mai nếu thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi recommandé.

Các đồ gi-i thưởng đã đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis, Hanoi

Cuộc đánh số lấy đồ. — Tòa Đốc-lý Hanoi có mở cuộc đánh số lấy đồ (Tombola) để quyên giúp sở dã thiêu-tế ở sơn nội thành-phố Hanoi ở qui quán. Tất cả có 50 lô được trúng giải, giá đáng là 16 000.00 G à bán mỗi vé : 1 $ 00. Bốn ngày 1er Mai nếu thì mở số. Có bán vé tại bản quán. Ở xa xin đính thêm tiền cước gửi recommandé.

Các đồ gi-i thưởng đã đem bày tại nhà Grands Magasins Réunis, Hanoi

BẦU-CỬ NGHỊ-VIÊN ĐẠI-BIỂU THƯƠNG-MẠI HANOI

Kính trình các ngài có quyền tuyển cử Nghị-viên đại-biểu Thương-mại tại tòa Đốc-lý Hanoi hôm Chúa-nhật 11 Avril, vừa rồi, biết rằng :

Trong việc tuyển-cử kỳ này theo như lời tôi đã đạt trình các ngài trước, các nhà Thương-mại, được quyền tuyển-cử 3 đại-biểu để đại quyền các ngài tại Bắc-kỳ tư vấn Nghị-viện, mà những 4 người ứng-cử, là ông Hoàng-quang-Thịnh, Nguyễn-văn-Đa, Nguyễn-đăng-Phất và tôi Bùi-huy-Tín, thời đã tỏ ra rằng các ngài không vì phương-diện nào mà phụ tôi là người Đại biểu của các ngài cũ, và lại nghe dư-luận cả thành-phố quả như vậy, chứ tôi không dám tự-phụ là hay, và cách vận động của cả 4 người, tuy cạnh-tranh mà vẫn giữ được thái-độ ôn-hòa, biết trái-tự, lại nhờ các ngài tin yêu cho nên tôi đã được số phiếu các ngài bầu cho tôi hơn cả trong bốn người ứng-cử, vậy tôi xin có lời đáp đặt này cảm-tạ ơn các ngài đã bầu cho tôi được hơn phiếu làm cho tôi cảm động không biết nghĩ thế nào, ra nữa, hay thôi ??

Công-cử lần đầu, chưa ai được trúng tuyển, vì rằng khắp cả toàn Bắc-kỳ, nhà nước cũng cho công-cử cả một ngày, phần nhiều các ngài có quyền đi bỏ phiếu tuyển cử nhiều nơi, cho cả hai ban, là Đại biểu Thứ dân và đại biểu Thương-mại, cho nên không đi, thì giờ mà đâu kịp, vì vậy mà số phiếu bầu ít quá, không hợp lệ nghị-định.

Thành thử tuy tôi được nhiều phiếu hơn cả 4 người mà cũng chưa đủ số trúng tuyển.

Thưa các ngài, việc tuyển-cử như vậy cũng là lẽ thường tôi không có điều chi ân hận, và thiển nghĩ rằng : cứ một Đô-thành Thương-mại như Hanoi này, là trung tâm điểm cả toàn kỳ, mà việc tuyển-cử 2 đại biểu của cả các nhà buôn bán trong thành phố có 4 người ứng-cử tưởng không phải là nhiều ; Đến Chúa-nhật sau là 18 Avril 1926, cũng cử lại, thời việc lấy ưu đã tự quyền các ngài lấy lượng-tâm, nghị-lực mà kén chọn lấy đại-biểu vì sự kén chọn đó thế nào sau này cũng sẽ có công hiệu phẩm bình.

Còn tôi hoặc ra nữa hay xin thôi, cũng còn chờ hồi ý kiến của nhiều nhà Thương-mại trong thành phố và coi cái thịnh tình của các ngài thế nào thì trước 3 ngày tái cử tôi sẽ xin công-bố lại để các ngài điều biết.

Kính chúc các ngài vạn an.

Hanoi le 14 Avril 1926

Nguyên Nghị-viên Tư-vấn, đại-biểu thương-mại Hanoi.

Chánh Thư-ký Nghị-viên Tư-vấn Bắc-kỳ.

BÙI-HUY-TÍN

5.643

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩm.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et ANILLINE dùng cho các hàng bánh và hóa.

3081

Nạn xe cộ. — Ngày hôm qua vào hồ 7 giờ sáng, một đứa bé con gái tên là Phạm-thị-Nhứt lên năm tuổi là con Phạm-thi-Trúc bán hàng nước ở đường Đề sổ nhà 3 bị cái xe bò chở đất ở trên đi Yên-phụ về phía khi nó đi sang bên kia đường. Con bé bị xe bò đè cả hai xương đùi bên tay trái, đã phải vào nhà thương ngay rồi.

Người kiểm lâm. — M. Lê-văn-Lịch, thanh-tra-viên môn tập sự tại sở kiểm lâm ở Phủ-yên-bình, nay được sung bổ làm chánh sở lý, thay M. Gherbert đổi đi nơi khác.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT.

5.638

CÁO-BẠCH

Quan chánh Đốc lý thành phố Hanoi yết thị cho dân Annam ở thành phố biết rằng phòng thuế cũ (Nan Chinh) thì nay đã giọn sang Đốc-lý

CINÉMA PALACE

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Avril 1926

LA COURSE A L'AMOUR

Phim hài 7 đoạn — Vui suốt trò

FAMILY CINÉMA

CHƯƠNG TRÌNH

Từ thứ bảy 10 đến thứ ba 13 Avril 1926

ĐÁN BÀ BA CHỒNG

Đại phim ảnh 5 đoạn

SỰ BÍ-MẬT

Tiểu-thuyết chiến-hùng

Hồi thứ sáu và thứ bảy

3.608

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI DƯƠNG

Truyện cảm. — Vừa mới rồi chiếc thuyền số 909 H. đi trong sông đào Phú-Liệt chở gạo may bị một chiếc thuyền không rõ, đâm, có lại người thấy-thái mất không tìm thấy. Sở mật-thám đã tập hiệu-biện việc này, nhưng chiếc thuyền và đầm chiếc thuyền số 909 H. lại không biết số và chủ thuyền là ai nữa.

Ngạn ô-tô. — Hồi 18 giờ rưỡi hai tư ô chỉ ô-tô số T. 2816 do M. Pasteolan lái đi đến ngã tư gần trại lính khố xanh thì đụng phải chiếc ô-tô khác số T. 2357 của M. Anthony làm công ở sở dầu hỏa Á-đông. Bên quan giải M. Anthony mới lên năm tuổi nghề trong xe bị xây xát nhiều chỗ.

Phạm xe không thắng-nghề. — Vừa rồi xảy ra bắt được một xe xe tay của hiệu P. K. số 2875, hiệu V. P. 2806, hiệu P. P. K. 515, hiệu K. V. 1775 hiệu P. P. K. 2618, và hiệu D. T. 1380 do những tên phu xe không thắng nghề kéo, giữa lúc họ không có thể thắng riêng chúng-nhận nghề kéo xuống không chiếc xe kể trên này đều phải bắt đã vào một chỗ không chạy.

Sau khi xong, tên khẩn-sai sứ-giả đem những vàng lụa sang lễ đức vua Khải-định, xin mượn quân về đánh Chiêm-thành. Sứ-giả vâng mệnh, tiến sang nước Đại liên đem vàng lụa vào dâng vua Khải-định và tâu về việc xin mượn quân.

Vua Khải-định thấy được vàng lụa, xét hạo-hàng rất hậu, mà Đương-cầm lại muốn tiến phong, Thuật-luật-đường làm giám-quân, đem hai vạn binh-thủy đi sang Hải-đông để giúp Hiền-chính Đương-cầm vâng lệnh, ngày ngày hôm sau, đem quân hiện-hữu nước Đại-liên đi sang Hải-đông.

Bàn chán thấy quân Khải-đan kéo đến, liền lấy Khâu-lông-huy làm Đại-tướng, Trương-nguyên-hợp làm tiên-phong, lại sai người cưỡi thuyền nhỏ đem thư-tín về Khải-đan xin thêm binh-mã. Khâu-lông-huy cho đem binh-mã hợp với quân Khải-đan làm một, kéo sang đánh thành Lê-chính.

Quan tiết-độ sứ trấn-thủ ở Lê-châu tên gọi Lê-quảng, nghe tin Hiền-chính mượn quân Khải-đan về đánh mình, mới bàn với viên Hộ-thành là Mạc-lệnh-quân rằng :

— Bây giờ nước ta lâu-la đã yên, ta nên ra đánh, hay là nên đứng cách xa-xa ?

(Còn nữa)

Số 77

Nam-Tông Phi-Long

TRUYỆN DỊ-KỲ dịch thuật

Lại nói chuyện Cửu-chúa hễ giờ bị bệnh hơi nặng, Tấn-vương định lập đàn cầu-cúng, mới gọi một người thuật-sĩ tên gọi Lã-Tử vào trong cung để hỏi.

Lã tới nơi :

— Thánh-thượng tuy-nhiên bị bệnh như thế, tôi có cơ-tính chữa mạnh, chỉ nên tâu thì tôi phúc để mà cầu-cúng, thì tự-khắc phải khỏi.

Cửu-chúa nghe lời, truyền lập đàn ở nơi nam-giao để chọn ngày nguyệt-giá ra tế. Lại lập nhà Thái-miếu ở phía thành-tây. Ngày mồng một tháng mười, làm lễ tế nhà Thái-miếu, Cửu-chúa vẫn chưa khỏi bệnh, gắng gượng ra tế, các quan văn võ triều-thần đều đi hộ giá.

Khi vào tới nơi, Cửu-chúa không thể quì lạy được, mới sai Tấn-vương vào tế thay. Đêm hôm ấy, Cửu-chúa ngủ ở đàn nam-giao, bỗng thấy bệnh suýt ngay, nhưng đến sáng thấm lại khỏi.

Ngày hôm sau, các quan triều-thần vào chúc tế Cửu-chúa trước ngự triều. Khi làm lễ triều-hạ xong, Cửu-chúa truyền đổi niên-hiệu Quảng-thuận làm niên-hiệu Hiển-đức năm đầu và giao cho Tấn-vương cầm quyền binh-quyền.

Từ khi Cửu-chúa bị bệnh, các quan triều-thần ít người được vào triều-hiến, ai nấy đến ngày đêm lo sợ, đến khi nghe tin Tấn-vương được chưởng quản binh-quyền, bấy giờ lòng người mới yên.

Cửu-chúa đang tắm các quan triều-thần tưởng nghỉ việc nước, bỗng có nội-thị mật tâu rằng :

Hôm trước hễ ra ngự lễ, thường-thường không được phong-hậu, cho nên các quan-sĩ đều có lời ta-oán.

Cửu-chúa nghe lời tâu, truyền gọi cái hàng thường tử vào mà trách mắng rằng :

— Ta khi ta lên ngôi vua đến giờ, thì ăn rau mặc vải, mà đối với các hàng thường tử thì lại đi mặt mành rất tử-tế. Bởi ấy cho nên người ta còn không kể, có sao lại nỡ lòng đi oán hộ-hạ bỏng lại ta oán. Các người không biết tự xét mình có công-cán gì mà dám oán-dỗ như thế.

Các thường tử nghe lời ấy lấy làm tạ tội. Cửu-chúa truyền phải tìm người nào ngất bắt một hai người thì đem về việc ấy đem chém, hễ giờ mới khỏi những lời nói phạo.

Lại nói chuyện Triệu-khuông-dận và Trịnh-án ở tập hầu trở về, trông thấy ở phía thành đông có một cái lầu cao, Triệu khuông dận bảo Trịnh-án rằng :

— Tối nghe có cái lầu cao kia tên gọi Hi lương lâu, ta là tôi cũng hiếu-kỳ thử lên xem nấm mặt chút.

Trịnh án vâng lời. Hai người cùng trèo lên xem thì quả là một cái lầu cao, trông rất ngoạn mục. Trịnh-án còn đang đứng ngơ ngơ người lan-can, Triệu khuông dận đi vào trong lầu, vừa nằng đầu lên nằm, bỗng thấy một con hoàng-long đang cuộn khúc nằm ở trên xà, hai thái lim-lim, hình như có ý muốn ngủ.

Triệu khuông-dận bèn giận mà rằng :

— Hôm trước ở thành Thiên-chấn gặp cái quái-vật nằm, để làm cho ta suýt nữa thì ngủ-hiềm đến tính mệnh, nằng nặng tự dưng lại bằng lối đây, hay là định để dọa nạt ta đó chăng !

Nói xong, tên thì viên tay áo xanh, giơ cao ngang cầu, bắt vào cánh bình mà giáng một cái thật mạnh. Con hoàng-long bị ngang cầu lẫy giáng trúng vào lưng, bỗng biến đi mất. Triệu khuông-dận đứng ngẫn người ra hồi lâu rồi ra bên ngoài nói chuyện với Trịnh án. Hai người cùng lấy làm kinh-ngạc.

Bấy giờ Cửu-chúa bệnh nặng, truyền cho các hàng thường-tử đều phải theo mệnh-lệnh của Tấn-vương. Tấn-vương liền bảo là trên ở trong quanh mình Cửu-chúa, suốt đêm không kể là mỏi-mệt chi hết.

Cửu-chúa biết mình không thể khỏi được, mới bảo Tấn vương rằng :

— Người ta sống chết chẳng qua cũng có lẽ định. Bác trao hôm qua, ta nằm mộng thấy lên chơi Bi long-lâu, lại bị một người mặt áo xanh giơ cái cầu ba mũi ngọn con thịt mạnh. Ta giật mình tỉnh dậy, từ đó người đau nằm dài. Bởi vậy ta phải dặn bảo cho việc mai sau : nguyên từ khi ra đi thì-chinh, thấy 19 sách long-lâm đời Đường, chỗ nào cũng đều bị người ta đào lên, chẳng qua là chỉ tại các vua đời Đường khi nào băng thường hay đem theo nhiều châu-báu. Vậy khi ta chết rồi, con nên mặc-áo ta mấy chiếc áo giấy và chôn bằng ở trong sinh. Huyệt thì bằng gạch, cứ thợ trị huyệt đều chỉ-số công-nghệ của tả hữu. Khi xuống quan, lại theo thứ cho ba người nhà ở trong quanh lăng, để giao cho ba người ấy phải coi giữ. Chớ nên làm những người đi, ở đó, bỏ đi về nơi quang nhàn bằng hà, chỉ lập một cái bia đá, trên khắc mấy câu : « mệnh nối Cửu thiên-tử là một đứng vua viễn tính của hiệp chỉ cho đặng ăn giấy và quan sinh đã mất năm, vua nối sau không được trái mệnh. Con cái tiếm bia ấy ở trước lăng ta. Thôi, ta dặn con có bấy nhiêu lời, làm chỉ thiên-hạ, hà phải một việc đó đâu, con nên phải lưu ý

Cửu-chúa nói xong thì tạ-thế. Lâm vua được ba năm, thọ 52 tuổi. Ngày hôm sau, Tấn-vương lên ngôi hoàng-đế, tức là Chân Tông Hoàng.

Các quan văn võ triều thần khi làm lễ tiểu-tang xong, bèn tâu cho các nơi phiên-trấn hiểu. Bao nhiêu qui tắc triều-đình, cứ tuân theo như cũ.

Quân-quốc đại-sự, Chân-chúa vẫn hỏi mệnh bà Sài thái-hậu rồi sau mới thi-hành, hễ việp trong ngoài đều có lòng sợ phục.

HỒI THỨ XXX

Lại nói chuyện Hoàn-chúa là Lưu-sảng, người tin Cận Thái-tử là tử, lấy lòng quan văn võ triều-thần ở trong nội-điện, mà ức-hiếp lấn những mà nhũng :

— Lúc nào chính là lúc ta về lấy Trung-nguyên để khôi-phục nghiệp cũ đây !

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Ces êtres appartenaient à cette classe bâtarde composée de gens grossiers parvenus et de gens intelligents déchus, qui est entre la classe dite moyenne et la classe dite inférieure, et qui combine quelques-uns des défauts de la seconde avec presque tous les vices de la première, sans avoir le généreux élan de l'ouvrier ni l'ordre honnête du bourgeois.

C'étaient de ces natures naines qui, si quelque feu sombre les chauffe par hasard, deviennent facilement monstrueuses. Il y avait dans la femme le fond d'une brute et dans l'homme l'étoffe d'un gueux. Tous deux étaient au plus haut degré susceptibles de l'espèce de hideux progrès qui se fait dans le sens du mal. Il existe des âmes écrevisses reculant continuellement vers les ténèbres, rétrogradant dans la vie pleine qu'elles n'y avancent, employant l'expérience à augmenter leur difformité, empirant sans cesse, et s'empreignant de plus en plus d'une noirceur croissante. Cet homme et cette femme étaient de ces âmes-là.

Le Thénardier particulièrement était gênant pour le physionomiste. On n'a qu'à regarder certains hommes pour sentir à quel point ils sont ténébreux à leurs deux extrémités. Ils sont inquiets derrière eux et menaçants devant eux. Il y a en eux de l'inconnu. On ne peut pas plus répondre de ce qu'ils ont fait que de ce qu'ils feront. L'ombre qu'ils font dans le regard les dénonce. Rien qu'à [illegible] dire un mot ou qu'on les voyant faire un geste on entrevoit de sombres secrets dans leur passé et de sombres mystères dans leur avenir.

Ce Thénardier, s'il fallait l'en croire, avait été soldat ; sergent, disait il ; il avait fait probablement la campagne de 1815, et s'était même comporté assez bravement, à ce qu'il paraît. Nous verrons plus tard ce qu'il en était. L'enseigne de son cabaret était une allusion à l'un de ses faits d'armes. Il l'avait peinte lui-même, car il savait faire un peu de tout ; mal.

C'était l'époque où l'antique roman classique, qui, après avoir été *Clélie*, n'était plus que *L doiska*, toujours noble, mais de plus en plus vulgaire, tombé de mademoiselle de Scudéri à madame Barthélemy-Hadot, et de madame de Lafayette à madame Bournon-Malarme, incendiait l'âme aimante des portières de Paris et ravageait même un peu la banlieue. Madame Thénardier était juste assez intelligente pour lire ces espèces de livres. Elle s'en nourrissait. Elle y noyait ce qu'elle avait de cervelle ; cela lui avait donné, tant qu'elle avait été très jeune, et même un peu plus tard, une sorte d'attitude pensive près de son mari, coquin d'une certaine profondeur ruffian lettré à la grammaire près, grossier et fin en même temps, mais, en fait de sentimentalisme, lisant Pigault-Lebrun, et pour « tout ce qui touche le sexe », comme il disait dans son jargon, butor correct et sans mélange. Sa femme avait quelque douze ou quinze ans de moins que lui. Plus tard, quand les cheveux romanesquement pleureurs commencèrent à grisonner, quand la Mégère se dégagea de la Pamela, la Thénardier ne fut plus qu'une grosse méchante femme ayant savouré des romans bêtes. Or on ne lit pas impunément des niaiseries. Il en résulta que sa fille aînée se nomma Éponine. Quant à la cadette, la pauvre petite faillit se nommer Gulnare ; elle dut à je ne sais quelle heureuse diversion faite par un roman de Ducray Duminil, de ne s'appeler qu'Azelma.

Au reste, pour le dire en passant, tout n'est pas ridicule et superficiel dans cette curieuse époque à laquelle nous faisons ici allusion, et qu'on pourrait appeler l'anarchie des noms de baptême. A côté de l'élément romanesque, que nous venons d'indiquer, il y a le symptôme social. Il n'est pas rare aujourd'hui que le garçon bouvier se nomme Arthur, Alfred ou Alphonse, et que le vicomte – s'il y a encore des vicomtes — se nomme Thomas, Pierre ou Jacques

Ce déplacement qui met le nom « élégant » sur le plébéien et le nom campagnard sur l'aristocrate n'est autre chose qu'un remous d'égalité. L'irrésistible pénétration du souffle nouveau est là comme en tout. Sous cette discordance apparente, il y a une chose grande et profonde : la révolution française.

III

L'alouette

Il ne suffit pas d'être méchant pour prospérer. La gargote allait mal.

Grâce au cinquante-sept francs de la voyageuse, Thénardier avait pu éviter un protêt et faire honneur à sa signature. Le mois suivant ils eurent encore besoin d'argent ; la femme porta à Paris et engagea au Mont-de-Piété le trousseau de Cosette pour une somme de soixante francs. Dès que cette somme fut dépensée, les Thénardier s'accoutumèrent à ne plus voir dans la petite fille qu'un enfant qu'ils avaient chez eux par charité, et la traitèrent en conséquence...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Những quân ấy thuộc về cái hạng người gốc rễ không minh cho lắm, lúc thì là những quân phàm-tục mới giàu lên, khi thì là những kẻ nguyên cũng có tri-khôn linh lợi mà sau sa-sút, hạng ấy thấp hơn hạng người trung-bình mà cao hơn hạng người đê mạt; những thói xấu của dám mạt-đăng thì họ có ít nhiều, nhưng bao nhiêu nết hư của dám trung-đẳng thì họ có đủ, hai thứ thói xấu với nết hư đó họ trộn lộn với nhau mà làm nên một tư-cách đặc-biệt của mình; họ kém hẳn đám thợ-thuyền một thứ là kẻ cố-công cũng còn có khi trong lòng thấy dũng-cảm phấn-động lên mà làm nổi việc hay; lại kém đám trung-lưu xã-hội một điều là đám trung-lưu thường có tiết-kiệm ngăn-nắp.

Đây là một hạng tiểu-nhân, bỉnh-nhựt thì là nhỏ-mọn thấp-bé, động có chút tham-tâm, tỉnh-dục gì nó xui khiến ra, thì tự dưng biến hẳn ngay ra một giống yêu quái dữ tợn. Xét trong về người con vợ, vẫn có cái cảm ban phũ-phàng cảm thú, mà xét trong dáng điệu thằng chồng, thì vẫn có khi cực thằng keo. Cả hai đứa cùng có một cái sực khuynh-hướng về đường ác mạnh bằng nhau mà ghé-gớm như nhau. Thì ra trong nhân-loại có những thứ lòng người như con tôm con cáy cứ giặt lũi vào những nơi tối-tăm xấu-xạt, mỗi ngày một lui mà không có lời, càng sống lâu thì lại càng cái lịch-duyệt để mà uốn cho cong, bớp cho bẹp, mỏi ngày một xấu thêm, ú-ám thêm. Thằng dân-ông đó và con đàn-bà đó chính là vào cái thứ loại ấy.

Thằng chồng thì lại là một người khách khó dãi cho nhà xem lưỡng. Có kẻ nhác nom là đủ phải ngờ vực e sợ. Dầu lúc họ cứng hay khi họ mềm cũng là biết ngay được bụng. Sau trong thì họ dụi đè sự hãi, mà trước mặt thì họ nộ-nạt làm già. Trong cách cử chỉ của họ có cái gì ăn-muội. Việc họ làm rồi không ai dám quyết là việc lành, mà việc họ sắp làm không ai dám đoan rằng không phải việc dữ. Trong con mắt họ bao giờ cũng có cái vẻ nên ngờ. Nghe họ nói ra một tiếng, nhìn họ cử động chân tay, đã đủ đoán ra rằng trong cái việc nghiệp-dĩ của họ, có điều thầm vụng, mà trong cái việc họ đang mưu đồ, tất có cơ huyền-bí chi đây.

Gã *Thénardier* đó cứ tin như lời gã nói, thì nguyên trước nó đã đi lính; đã đóng đội; chừng đã đi tòng-chinh năm 1815, mà nghe đâu tại chiến-trường lại đã ra tay xuất sắc. Sau này rồi ta xét xem trong bấy nhiêu điều nó khai ở lý-lịch miệng, có những điều gì là thật. Cái biển gỗ treo trên cửa hàng, chính tay gã vẽ ra là có ý thuật lại một thủ-đoạn riêng của gã tại chiến-trường. Gã ta vẽ lấy vì có biết vẽ, nghề gì gã cũng biết, nhưng biết lõm-bõm mà thôi.

Thời buổi lúc ấy là chính giữa cái thời buổi mà quyển tiểu-thuyết cổ đã vào hạng diễn-văn, trước gọi là *Clélie*, sau lại gọi là *Lodoiska*, tuy vẫn còn về cao quí, nhưng mỗi ngày một hóa bình phàm, trước còn là lối văn-chương như văn-chương bà *Scudéri*, sau hóa ra những lối như lối văn bà *Barthélemy-Hadot*: trước còn ra lối văn của bà *Lafayette* mà sau hóa ra lối văn như văn của bà *Bournon-Malarme*; quyển tiểu-thuyết ấy dương như rớt dần dóm lửa ở trong tấm lòng đa cảm của mấy chị canh-cửa chốn kinh-thành, cái hại dương lan ra cả những nơi thành ngoại nữa. Mụ *Thénardier* thì ra vừa đủ tài để mà đọc những thứ sách đó. Mụ quả nuôi trí bằng sách ấy, trong óc có chút não chất nào thì đem ra dìm mà ngâm cả vào cái nghĩa-lý những tiểu-thuyết ấy, mụ còn xuân xanh tuổi trẻ ngày nào kịp cho đến khi xuân đã tàn tuổi đã đứng cũng vậy, thì cái hiệu-quả của việc đọc sách đó, còn là khiến cho mụ những khi ở bên mình thằng chồng, hơi có dáng tư-lự ngẫn-ngơ. Mà thằng chồng đó thì vào hạng tiểu-nhân mà có tính bất-trắc nham hiểm chứ không vừa; một tay ăn chơi hay chữ mà không cần thuộc mẹo, thô-bỉ cũng có mà cao-nhã cũng có; về phương-diện cảm-tình thì đọc đến sách của *Pigault-Lebrun*; còn về cách giao-thiệp với đám phụ-nữ, thì gã ta là một đứa thô-lỗ, nhưng mà hợp cách lắm, không có điều gì nhỏ-nhặng cả. Con vợ nó thì trẻ hơn nó chừng mười-hai hay là mười lăm tuổi. Về sau, khi cái mớ tóc rũ-rượi theo trong tiểu-thuyết của mụ đã dồm hoa dâm rồi, khi con đàn-bà dùn-dơn đã biến ra một đứa nghiệt-phụ rồi, thì mụ *Thénardier* chỉ còn có cái xác một con đàn-bà to béo mà nanh-ác, còn cái ngán những sách nhảm đọc nhiều nó in lại trên nét mặt đó thôi. Phàm người ta mà đọc những sách nhảm tất có công phạt. Bởi những sách nhảm ấy mà đứa con gái lớn đặt tên là *Eponine*. Còn con bé út thì xuýt nữa đã phải đọi tên là *Gulnare*. Phúc làm sao khi sinh ra con bé ấy, mẹ nó lại đọc sang thứ tiểu-thuyết khác của *Ducray-Duminil*, cho nên lại đặt tên cho nó là *Azelma*.

Vả, tiện dây ta bẩm qua đến nhân thể, trong cái thời-đại rất ngộ đo, có thể gọi được là thời đại đặt-tên cho trẻ ngược đời, cũng không nên cười ca mà cũng không nên coi là thiển-cận ca. Ngoại gia cái ảnh-hưởng tiểu-thuyết, lại còn có một cái lý-do xa-lạ mà ta nữa. Bởi thời-đại ấy mà ngày nay là thường gặp những thằng chàn bò tên là *Arthur*, *Alfred* hay là *Alphonse*; mà những ông tư-tước -- chẳng biết có còn ai là tư-tước nữa không? — thì lại đội tên là *Thomas*, *Pierre* hay là *Jacques*. Cuộc thay đổi đời người đó, những tên tịch-sự thì đặt cho con nhà lê-thứ, mà những tên quê-mùa thì đặt cho con nhà quí-tộc, xét ra cũng chẳng qua do cái phong-trào bình-quyền. Trong cái việc đặt tên cho trẻ đó cũng như là trong mọi việc khác, trên giờ mới cũng lọi vào khap ca. Tuy nhiên trong cái chủ-vi lố-lăng đó, nhìn cho kỹ thì vẫn thấy một cái rất lớn lao, rất thâm viễn, là cuộc Cách-mệnh của nước Pháp.

III

Con chim sơn-ca

Ở đời không cứ rằng nghiệt làm ăn mới chóng giàu. Cửa hàng nhà *Thénardier* mỗi ngày một xuống.

Nhờ có chỗ năm-mươi-bảy *francs* của chị chàng có con đem gửi, gã chủ quán tháng này tránh khỏi được cái giấy cực của mõ-tòa, và ý được hơn với chủ nợ. Nhưng đến tháng sau tùng lại hoàn tùng. Cô vợ bèn đem bộ cánh của *Cosette* ra *Paris*, cầm được sáu mươi *francs*. Khi đã tiêu hết cái số tiền ấy rồi, thì từ đó hai vợ chồng nhà *Thénardier* dần dần tự tiệp lấy thói quen coi con bé như thể đã lấy thiện-tâm mà nhặt dậu -ề nuôi vậy, đã coi là đứa ăn báo thì lại nuôi ra cách nuôi báo-cô...

(Còn nữa)

DƯ LUẬN

Câu chuyện công-điền ở chốn thôn-quê

Nước lấy dân làm gốc, nên nước trị an phải lo cho dân no ấm mới dễ bề giáo hóa. Nhà nước ta ban cấp những công điền cho dân, là vẫn muốn cho dân được đủ ăn để mà hướng lấy cái hạnh phúc thái-bình, tránh những điều tội lỗi tầm khốn, thật là một cái chính sách hay. Nhưng than ôi! nhà nước thương dân như vậy, mà những hạng cùng dân ở chốn thôn quê, nào có được hưởng cái hạnh-phúc ấy là bao nhiêu vì sao thế? Xét ra thật bởi ấm cái nguyên-nhân: nào ở trong-tuần ta những là bác hương thấy ấy, cụ hội ông quyền, thông đồng cùng nhau, kết thành bè lũ đảng nọ, phân thì mưu kế bao chiếm lấy mất phần chỗ thì đổi công làm tư, khi thì bày bịa công nầy việc nọ, đem đi cầm bán đổ dành nhau, có nơi thì cũng tuần phép gì lắm đem cấp cả đồng dân, nhưng các thầy nào ông ấy đã là kẻ ăn trên ngồi trước, thì làm sao họ cũng bắt được chỗ tốt, giữ lấy miếng ngon, còn dưới con em họ hàng, thì bao giờ cũng phải lãnh lấy những chỗ đói rét, những nơi khô xấu, may ra nhà nào có được ba đồng thuế thân là cùng, ấy vì các chuyện đó, mới sinh ra lắm điều kiện cáo bao chiếm, kẻ cả những lạm, nào là tranh ngôi danh thứ nhau, xỉ mạ đả đả nhau, nào là lo cho ông xã bị cách, ông chánh phải tội, nào là mưu làm cho được lý-trưởng, cốt cho được hương-chức đem của đi đút lót, xây tiền đi cầu cạnh, mưu sự làm sao cho giữ được cái địa vị bao nhiêu, để thỏa lòng tham-vọng thì thủ-đoạn bỉ lậu bất xứ ấy, nói làm sao cho xiết. Đến khi đã đắc thế rồi, đi làm được công việc, dân phải kẻo nộp một phần nhiều hạo sổ bằng tiền công mỗi tháng, nộp đủ trong một hai mươi năm thì thôi.

Trường kỹ nghệ đây, không phải được như các trường kỹ-nghệ lớn, đã có công nghệ, trường kỹ-nghệ này xin tùy theo một tỏi nghề nghiệp nào có trong làng, như thợ mộc, thợ nề, làm đường, đặt vỉ v. v. mà lập ra trường, kén con em lấy những trai làng nghề, những kẻ chuyên môn, bỏ làm thầy dạy, trước dạy về cho tỏ con, sau để cấm hưng ấy cho trong các công nghệ ấy luôn thể. Nếu trong nào không có nghề nghiệp gì sẵn, thì nên chọn lấy những nghề cần dùng hơn mà lập, như là thợ may, thợ mộc, thợ nề v. v. Như những kẻ muốn học nghề gì mà trường trong làng không có, thì cũng nên cho phép đến học các trường có nghề ấy, rồi đem xung quanh. Những vật liệu mà các thầy và học trò các trường kỹ nghệ ấy, để học tập chế tạo ra, khi đã kiểm duyệt xong, vật gì tự tiện xảo đưa nên trong trường để khuyến khích cho; còn những vật hạng ấy phải để nộp cho nhà nước để phát mãi lấy tiền phụ nộp vào ngân sách ấy.

Để có trường học và trường kỹ-nghệ nhiều như vậy, mà nếu sự giám đốc kiểm sát không được chu chỉ, thì tránh sao cho khỏi cách hư hỏng, như các trường hương-sư ta ngày trước. Vậy mỗi tỉnh xin phái đặt một viên kiểm sát các trường học ấy và một viên kiểm sát các trường kỹ-nghệ, các viên chức ấy đều thuộc dưới quyền dám đốc của quan đốc-học xứ ấy, để góp ý chấm nác công việc. Như vậy thì sau xét mới kịp tất, mà sự học tập mới mong có kết quả tốt được. Thế, thế thiển ti lối, bày tỏ sự kỉ-lục kính ở chốn thôn quê trông mong chính-phủ sẽ xem xét cho thì may lắm! may lắm!!!

Trần quang-Soạng. (Bình-định)

VĂN UYỂN

Nhớ bạn

Xa nhau mới được ít ngày,
Nhớ ai như gợi lòng này lắm nao.
Buồn nay nhớ mới gọi buồn sao,
Quê người chiếc bóng xiết nào nhiêm
Xưa nay vui tính kiên thành, [tình,
Gió sao thổi tung một mảnh tâm hương.
Nỗi niềm cùng nghĩ cùng thương,
Cái vòng danh lợi cuốt vương chân này
Bây giờ biết tính làm sao, [bạn.
Thôi thôi, phó mặc ông cao xoay vần.
Cái niềm ân oán tình-quân, [buồn.
Khôn cùng chỉ xiết ân cần nhắc
Bơ vơ gió bể chân trời, [mình.
Trạnh niềm non nước nhớ người đồng
Cũng ai dưới bóng giảng đường,
Dan tay nồng nàn đọc quanh dặn đi.
Cũng ai đàm đạo đêm thâu,
Khi vui vui gộp lúc sầu sầu chung.
Chung ai ngọn đuốc thông dung,
Soạn non nhà bến đêm cùng ca nam.
Cho nay ý hiệp tâm đầu,
Khi thân cũng lấy làm sầu thảm thay.
Bằng nay kẻ Việt người Tần,
Biết cùng ai ngỏ nỗi gần nỗi xa.
Tâm càng trành lẫn trời già,
Trận người sao cũng một nhà nên chăng.
Dù còn đất rộng trời mênh,
Tấm hoài tri kỷ lấy mình làm ai.
Tai giờ thấm thoắt chẳng lâu.
Ai ơi, ta đợi xuân sau với gì.

Chu-hi-Tạo

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 14 Avril 1926

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

KIỀU-LIÊN LẠC LOẠN

Đoạn thứ hai

HỒNG NƯƠNG XIN LỬA

Đoạn thứ ba:

CHU-MÃI-THẦN

Đoạn thứ tư

LÃO KỸ ĐẦU THUYỀN

(Hài kịch rất buồn cười)

Tối thứ năm 15 Avril 1926

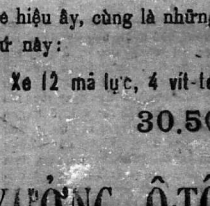
TẠO HÓA LIÊU NHÂN

Tích hát cải-lương mới soạn đã diễn được 2 lần được nhiều các quý khách khen là rất hay và vui và hợp với luân-lý đời nay. Tích này soạn theo lối cải-lương mới như ca ngâm lý. Xin các quý khách giữ chỗ ngồi trước. Đúng 8 giờ tối thì khai diễn.

Tối thứ sáu 16 Avril 1926

BẠCH VIỄN BÁO TÍN

2006



QUÝ KHÁCH NÊN KẾT KỸ!

Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô tô* BERLIET

Tất cả ĐỀU THẤY đều khen ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này:

Xe 12 mã lực, 4 vit-tét, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại-biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu Mã Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng Chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'enfant patriote

Un enfant italien, très pauvre, se trouvant sur un navire espagnol qui allait de Barcelone à Gênes, inspira de la pitié à quelques riches passagers espagnols. Ceux-ci firent une collecte qu'ils remirent à cet enfant.

L'enfant empochant ces pièces, remerciait à demi-voix, en son grossier jargon, mais avec un regard souriant et affectueux. Puis il se glissa dans sa cabine, tira les rideaux et resta immobile, en songeant à ce qu'il allait faire.

Avec cet argent, pensait il, il allait pouvoir se ressaisir, lui qui depuis deux ans ayait à peine de quoi manger. Débarqué à Gênes, il s'achèterait un habit convenable, celui qu'il portait depuis deux ans lombait en loques ; -- il pouvait aussi espérer, en apportant un peu d'argent à ses parents, recevoir un meilleur accueil que s'il arrivait les mains vides, et cet argent était pour lui une petite fortune...

Pendant ce temps les voyageurs, assis à la table placée au milieu de la salle, buvaient et parlaient de leurs voyages des pays qu'ils avaient visités. Leur conversation vint à tomber sur l'Italie. Un d'eux commença à se plaindre des hôtels, un autre des chemins de fer ; enfin en s'échauffant mutuellement, ils finirent par dire du mal de tout ce qui est italien. Le premier disait qu'il aurait préféré voyager chez les Lapons, le second assurait n'avoir rencontré en Italie que des gens de mauvaise foi et des brigands ; le troisième ajoutait que les employés n'y savaient point lire. « C'est un peuple norant, disait le premier. -- Malpropre, ajoutait le second. -- Vol... », s'écria le troisième. Il allait dire « voleur », mais il n'en eut pas le temps. Une pluie de pièces jaunes et blanches s'abattit sur ces hommes, rejaillissant sur la table et sur le plancher. Les trois voyageurs se levèrent furieux, regardant d'où pouvait venir cette avalanche et recurent encore une grêle de sous.

« Reprenez votre argent, leur criait avec mépris le petit Padouan, qui venait d'ouvrir les rideaux de sa cabine. Je n'accepte pas l'aumône de ceux qui insultent mon pays! »

De Amicis

Le mensonge

Il y a bien des raisons qui portent les gens à cette sorte de mensonge social ; pour les gens d'affaires, c'est en premier lieu l'amour du gain ; mais pour les jeunes gens à qui je m'adresse en ce moment, c'est surtout affaire de paresse, de vanité, de lâcheté ; ils doivent se tenir en garde avec une vigilance toute spéciale contre l'incessante action de ces trois penchants.

Les paresseux ne sont jamais prêts quand il faudrait l'être ; ils s'en tirent généralement par une tromperie ; ainsi fait l'écolier quand son maître lui ordonne d'expliquer du grec ou du latin et qu'il s'aide d'une traduction placée au verso de la page.

Qu'est-ce là sinon un mensonge ? Le maître désirait lire dans son intelligence, l'élève lui donne ce qu'il tire d'un morceau de papier, à la place de l'effort même de son cerveau. Tout travail nonchalant inachevé superficiel est au fond un mensonge, et on devrait en rougir. La vanité est une autre source de mensonges. Le désir de paraître à leur avantage expose parfois les jeunes gens qui sont mal munis d'expérience et de connaissances à prétendre en savoir plus long qu'ils ne savent réellement ; ils prendront le pli de donner à leur mince mérite, les airs, les allures d'un mérite supérieur de façon à laisser à autrui une impression fausse de leur importance. Apprenez de bonne heure à confesser simplement votre ignorance à la longue vous en tirerez profit. En d'autres termes les ruses qui servent à cacher aux autres vos lacunes peuvent finir par les voiler à vos propres yeux, et par faire de toute votre vie un constant effort vers l'apparence menteuse à laquelle nulle réalité ne correspond

Jonha Stuart Blackie

Cậu bé ái-quốc

« Một cậu bé người Italie, rất nghèo khổ, sang ở trong một chiếc tàu của người Espagne, trong khi đi đường ở Borcelone về Gênes có chiếu người khách giàu có thấy cậu ta thì động lòng thương. Họ bèn chung tiền nhau cho cậu ta.

Cậu bỏ tiền vào túi rồi tỏ lời cảm ơn, giọng nói lộ ra những không nói được rõ tiếng, song nét mặt tươi tỉnh và ra dáng có nghĩa lắm.

Rồi cậu vào trong khoang tàu, bỏ màn che cửa xuống và ngồi yên toan tính xem nên làm gì.

Cậu ta nghĩ muốn đem tiền ấy ăn uống cho no nê, bởi vì đã hai năm nay cậu ta thường không được no đủ bao giờ. Rồi đến thành Gênes sẽ mua một cái áo mới, bởi vì cái áo cậu ta mặc đó đã rách tơi cả ra rồi; rồi cậu còn có cái hy vọng đem được về cho cha mẹ nhiều ít chi đó, mà về nhà sẽ được tiếp đãi tử tế hơn là về tay không.

Mấy tiền ấy đối với cậu là một sự giàu có nhơn nhơn đó.

Trong lúc ấy, hành-khách đang ngồi ăn ở giữa tàu, vừa nâng rượu vừa nói truyện những sự du-lịch và những xứ họ đã đi qua. Sau họ nói truyện đến nước Italie. Một người trong bọn phàn nàn về nhà ở-lến ở xứ ấy, một người nữa phàn-nàn về đường xe lửa; rồi sau người ấy cùng cứ hằng mà lớn, rồi quay ra nói xấu nước Italie. Người thứ nhất nói đi du lịch xứ Lapon'e còn hơn ; người thứ hai nói chắc lắn rằng nước Italie chỉ có những người gian dảo và những kẻ cướp cả; người thứ ba nói những người làm việc ở đó không biết đọc chữ. Người thứ nhất lại nói « Xứ ấy là một xứ dốt nát — Người thứ hai nói: Bẩn tưởi — Người thứ ba nói: ăn... » Vừa toan nói ăn trộm, ăn cắp » song chưa kịp nói bỗng xu bào ở đâu nhảy ra rơi ồ vào đầu họ, tung tóe cả ở trên bàn và ở dưới toàn. Họ người hành khách giàu có ấy cùng đứng dậy, ngẩng lên xem ở đâu ném đến thì lại bị một nắm xu nữa ném tới.

Cậu bé người Padoue kia (Italie) vừa mở màn ra vừa nói rằng: « Tôi giả tiền cho người đấy. Tôi không tìm ăn những kẻ đã chửi rủa nước tôi! »

Nguyễn-văn-Thuộc.

Sự nói dối

Trong xã-hội, những người nói dối cũng có nhiều thứ: những người công-thương họ trước hết vì lòng tham lợi, nhưng những người thanh-niên đang nghe ta nói trong lớp này, nhất vì lòng biếng-nhác khoe-khoang, hèn dát; những người này phải gia công mà ngăn ngừa cái sự cổ-động luôn luôn của ba cái khuynh-hướng xấu ấy.

Khi nào cần phải sửa sang, người làm biếng không bao giờ sửa sang cho, muốn thôi việc, họ thường dùng cách mạo-trá: đánh lừa thầy, khi phải giảng văn-lý-lẽ hay là-tinh, trò mạo mực dùng bài dịch sẵn dấn ở sau trang sách.

Và đấy, nếu không phải là một cách dối dá còn là cái gì? Thầy muốn biết cái khiếu thông minh của trò. trò cho thầy biết những điều trò thấy trên một mảnh giấy, mà lại không cho biết cái trí tận tâm tận lực, cái hay cái giỏi của mình cả. Làm việc gì nỡ cái hoặt bỏ không rong, hay là đơn sơ, suy ra cho kỹ đều những sự dối dá cả, làm như thế tự phải biết xấu hổ mới được. Khoe khoang cũng là một nguồn mạo-trá nữa. Cái lòng muốn phô ra, để lợi-dụng cho mình, nhiều khi làm cho những người trẻ tuổi tăng trải tri, kiến-văn hẹp, tự phụ khoe khoang rằng biết nhiều, mà kỳ thực ra, có biết là như thế đâu, họ cứ theo mãi nếp quen đi rồi, mà một việc tầm thường nhỏ nhặt cũng lấy làm lấy điện, coi thường toàn lo lắng những việc tầy trời, còn thiên-hạ mưu kế những việc nhỏ nhen cả. Các anh hãy sớm học thử thực ngay rằng các anh dốt, dần dần các anh sẽ thấy có lợi lắm. Nói cho rộng ra nữa, những mưu-mẹo dùng để che đậy những điều khuyết-điểm của mình mà đem che mắt thiên-hạ thì sau cũng bị thiên-hạ họ chê mắt mình, thành ra quanh quẩn chỉ mưu-kế lừa dối nhau; ở đời không còn sự gì là thật, là phải...

Bằng-Anh

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bước đầu của một nhà sáng-tạo vĩ-hiệt

III. — Cái nguy-hiểm về sự chống-chất

Tuy thế mà anh chàng thiếu niên làm việc ở xe Tourda Michigan ấy vẫn thích-cái góc tea hàng-hóa của mình. Chỉ gặp lúc ở đó mà anh ta đã mơ tưởng và luyện tập khoa-học hay sao.

Thomas Edison tự nghĩ rằng có thể thí-nghiệm được nhiều việc to tát ở trong cái phòng thí nghiệm của ấy. Song, lúc hỏi cần phải tìm hòn những sự thí nghiệm bằng các hóa chất này mà đem ra thử trở ngại cho hành khách. Cái điều ta biết chắc hẳn là cậu thiếu-niên người Mỹ ấy trong thì xe chạy thời không ở bỏ phí thì giờ. Chắc lắn cậu đọc sách, và chắc là cậu không thứ sách đọc, nhưng mà đối với cậu đang nhiên tay trọ-trẹt và cổ sức thu nhặt các truyện vô-lối-xi trong tình Port-Huron đã đăng lên báo. Chính cậu cũng viết nhiều bài hay và xác nào lắm.

Thiên hạ nào-nức về cái nhật-trình mới, ở tỉnh Port Huron nhất là khi đọc đến những truyện xấu của các người trong tỉnh thì lại càng đắc-ý lắm. Song độc-giả có hai phái. Một phái không bị chăm-chính mà thấy người ta công-kích thì vui vẻ. Một phái bị công-kích bị xỉ-vả ở trên tờ báo mà thấy thiên hạ chê cười nỗi xấu của mình thì cũng tức vô cùng. Trước vì phái thứ hai ấy, có một chàng rất ngông-cuồng đề-tựa nhật-trình mà không thông minh gì lắm, song chỉ vì hung-hăng nên trong tỉnh đặt cho cái tên hiệu là « cái tai nạn của tỉnh Port Huron. ».

Thomas Edison vốn cương-trực không hay sợ hãi và rất tác bạo nên viết ngay vào nhật-trình một bài bi-báng « cái tai nạn của tỉnh Port Huron. »

Lần nhật-trình ra ai nấy sợ hãi, không dám tự do hành-phận, sợ vạ lây. Sau đến tai người bị công-kích kia mà chàng bạn thường quen gọi vẫn-tắt là « cái tai-nạn »

Hôm ấy « cái tai nạn » đến người ấy ở nhà cafe tỉnh Port Huron, như mọi hôm bỗng thấy một người bạn đưa cho một tờ nhật-trình và chỉ cho coi mấy dòng bài xích-bác về tình-hình mình. Càng tức-giận nắm tay đấm mạnh xuống bàn một cái, cốc-đến loảng-xoảng, con mèo đang ngồi chồ bàn tinh tiền giật nẩy mình lên, vừa cong đuôi chạy, vừa kêu gào đâm đề. Chàng thét lên rằng: « Đứa nào dám viết bài này thế. »

Mọi người đều nói rằng: đó là Thomas Edison là con người lắi buôn đồ vỡ đó. Trước bàn có lắm một tờ nhật trình ở trên xe hỏa « Canada Michigan. » Thằng bé ấy có thể nào người được. . . .

« Cái tai-nạn » gầm lên rằng:

– Nó sẽ trở nên một người vô-dụng! và nếu tôi nay trở đi nó còn viết lên tôi lên tờ giấy khốn-nạn này nữa, thì tôi sẽ cho nó một bài học mà cả đời, nó sẽ ăng quên được. »

Rồi chàng ta lại đấm xuống bàn một cái nữa làm cho cái bàn cờ và cái bình cắm hoa-sứ nhảy tung lên. Rồi chàng vùng dậy đi ra, đẹp cửa một cái thực mạnh làm rung động cả mặt kính.

Không bao lâu, không bao lâu Thomas Edition rõ truyện ấy, không những cậu không lấy làm sợ hãi, mà lại còn đắc-ý cả cười nữa.

Mấy hôm sau cậu lại đăng lên báo một bài rất buồn cười nữa để công kích « cái tai-nạn của tỉnh Port-Huron. »

Lần này người chủ nhà cafe sợ không dám để cho « cái tai-nạn » vào trong hàng nữa sợ vỡ hại cốc đĩa và mặt kính, nên đứng đợi khi chàng vừa đến cửa thì đưa ngay nhật trình cho coi.

Khi chàng thấy lại bị công kích nữa thì thất sắc mà run chân, hoa tay một cách rất tự tợn làm cho một cái xe bàn rau đi gần đó đến nỗi bị đổ. Sau khi đã người coa giận rồi, mới quay lại hỏi bạn rằng:

« Cái thằng Thomas Edition đó mất lý ở đâu, anh bảo tôi để tôi cho nó một mẻ? »

Người bạn trả lời rằng:

« Sáng nào gần 7 giờ nó cũng đi qua lối bờ sông đó. »

Chàng vùng vằng mà rằng:

« Được đến sáng mai nó sẽ biết tay tôi. »

Rồi lại bảo rằng:

« Sáng mai anh phải ra đó mà chỉ mặt nó cho tôi. »

Người bạn lấy làm lắm lắm, có lẽ nào lại từ chối, nhất là nói về chính người bạn ấy cũng bị công kích.

Cho nên sáng hôm sau gần 7 giờ đã thấy anh ta đứng đợi ở bờ sông với « cái tai nạn » rồi, « cái tai nạn » phải đợi sự báo thù của nó như vậy thì càng tức lắm.

Bỗng chốc thấy Thomas Edition đi lại.

Người bạn trỏ bảo rằng: « Nó kia kìa »

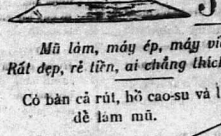
« Cái tai nạn » hỏi rằng « Thế nào! Cái thằng cắt-cơn kia à. »

— Chính nó đấy. Nó là con người lái buôn tên là Ed son đó.

Chính nó quản lý nó chế-biến và vẽ lấy hết cái báo mới ở Port Huron này đó.

« Cái tai nạn » không đợi nói dài dòng nữa, lấp tức đi thẳng đến trước mặt cậu Tho as Edison khốn nạn kia, cậu thì không ngờ đến trước lý lại có sự không may xảy ra như vậy.

« Cái tai nạn » ngẫn-ngơ một chút, có lẽ bấn-loạn nó nghĩ rằng nắm nó mà đưa đến quả đấm ghê-gớm của nó thì có lẽ cậu bé con ấy tan xương nát thịt ra mất. Rồi nó nghĩ ra một cách trừng trị khác mà lấp tức thi-hành cách ấy ngay. Nó bèn rút lấy đồng quần nhà nhật-trình ấy rồi xắn lên đưa đi đưa lại ở dưới cánh tay vẽ phần cần nó một chốc, rồi quẳng tàm xuống sông, nhà nhật-trình chẳng kịp cầu đuối vì sao cả . . .

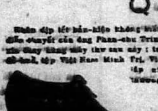


CASQUES en LIÈGE

3$,2$50 ET 1$80

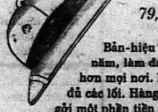
Mũ lâm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua!!

Có bán cả rút, bỏ cao-su và liège
để làm mũ.



NGUYỄN-NGỌC-LINH
104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên
près Gare Hanoi

KHĂN XẾP
0$70, 1$50 à 2$30



QUÀ TẾT

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhàn
Nhiều tầy. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60
Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

LAN-PHƯƠNG
79, Hàng Đào, Hanoi



CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

1 lô. . . . . MỘT TRIỆU
1 lô. . . . . 500.000 quan
2 lô. . . . . 200.000 quan
3 lô. . . . . 100.000 quan
6 lô. . . . . 50.000 quan

Như vậy rất dễ cũng rất trúng làm

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papetie, MARSEILLE (France)

Mấy thầy nhà nhật-trình lại là một tay thiện nghệ lắm, chỉ thấy phải một ngày nước thôi, rồi sau lại lên được.

Sau nghĩ lại tự bảo mình rằng chơi về nhật-trình và mặt báo-hại thực là nguy-hiểm lắm. Lúc bắt đầu họ báo-học bị một trận phải bỏn, lần thứ nhất nhật-trình thì bị một tao nị-cô-tây. Cậu bé nhật trình kiếm việc khác thân làm ăn, để cho thôi phải thi hành nghề.

(Còn nữa)

Song Nam.

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nên thấy ai mắc phải bệnh suyễn, bệnh hen thì nên mách người ta dùng thuốc « REMEDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc hút, thuốc viên thành điếu, thuốc tăng tế đã hai năng như đồng điếu can mà nổi vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Gỡ hột trong một cái điếu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tắp tức đỡ ngay. Có thể mà nên, sẽ thấy hiệu-hiệu là thường. Hút thuốc suyễn d'abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quảng-cáo thành hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :



MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc lấy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3012

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu để ví lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến lận quan danh sự, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lecaze

kế hiệu bào-chế đệ nhất hạng tại Đức-lập-đường Paris, kế-nghiệp

50, Rue Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thang huyết xâm

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hàng lao-động uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không cử lợm giọng bao giờ ! Bát thuốc này có hộp đóng cẩn-thận, chắc-chắn, chỉ lộ hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỔ 1$40**



Thử thuốc Pommade Cadum thoa mà da hết phồng, hết nổi đỏ rần.

Đánh nhau. — M. Vũ-văn-Trung làm ruộng quán làng Quảng-ngữa thuộc huyện Kiến-an trưa ngày thứ hai 12 avril đánh nhau với M. Trần-đình-Phúc bao-khoán nhà số 103 đường Chavassieux trong khi cùng ngày hôm ấy đánh nhau ở Quan-khẩu một chiếc vì sự ba cái bình thuế thân năm 1924-1925 và 1926, một cái thẻ sưu làng Thượng-đồng tổng Đông-mạc, huyện Mỹ-lộc tỉnh Nam-định và mười đồng bạc.

Ăn cắp hàng hóa. — Ng-thị-Vân 42 tuổi, buôn bán ở An-biên (thuộc hộ ngõ) có đơn trình mất trộm năng-hóa đáng giá 37 p. 15.

Việc bắt chó. — Một con chó lấy lông đeo cháy người đường đã bị bắt đem vào nhà thú-sát.

Giết ra ngoại-quốc. — Ngày hôm qua tỉnh-cảnh-sát bắt được năm tên ăn may đi trong các phố đã định cố về ở nay cấm để giết ra ngoại-quốc.

Đệ vào tòa-án. — Những việc sau này phải đệ v.o tòa-án xét :

Ng-văn-Thọ 18 tuổi, ở cho chú Kwong Lai Lee ở phố Marine bị thưa ăn trộm hai chăng dau nữa của chủ ; Trần-văn-Khai 31 tuổi, người chèo đò, ở ngoài ô thuyền số 245, Ng-văn-Khang 27 tuổi, làm cu-li, nua ở Quai-de Maréchal Foch bị thưa đánh nhau ; Bùi-văn-Nguyên ở số nhà 104 cùng phố ấy phải nhiều đầu thương ; Đặng-văn-Khang 19 tuổi, làm cu-li, nua ở Hàng-kênh cam tội du-đãng và bị thưa ăn cắp cuốn quần-áo của Vũ-Tự buôn hàng cháo ở cổng Hàng Khay ; Nguyễn-Đình 25 tuổi, làm nghề buôn bị thưa đánh Vũ-Duy-Mỹ ở số nhà 28 đường Henri Rivière phải nhiều vết thương.

Có ô-tô hiệu Penhard 15 mã-lực, 6 chỗ ngồi, giá rất hạ, hỏi tại nhà giấy P. Briffaud ở Sáu-kho Hải-phòng.

5612

NAM-ĐỊNH

Nhà in mới. — *Nam-Việt Ấn-quán* chủ nhân là Ng.-Đ.-Tuyên mới mở ở phố Đinh-tiên (Bd Harmand n° 6bis) các máy và chữ gửi mua tại bên Pháp mới sang, nhiều kiểu chữ mới đẹp lắm, có nhận in đủ các thứ sổ sách giấy mặt về các việc công tư, và có bán các thứ vở học trò kiểu mới, các thứ giấy, bút, mực, vân vân..., xin các ngài chiếu cố đến, bản-quán chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm, ngài nào ở xa cần dùng in gì, xin cứ viết thư và kiểu gửi về cho, bản-quán chúng tôi xin sẵn lòng làm ngay và gửi theo lối tính hóa giao ngân.

Nam-việt Ấn-quán
N° 6bis, Bd Harmand
Nam-Định

5618

Mấy lời cảm tạ các ngài đi bầu cử Bắc kỳ thương-mại nghị-viện ngày 11 avril 1926 — Chúng tôi có mấy lời trân trọng cảm tạ các ngài ở toàn hạt Nam-định, hôm chủ nhật 11 avril mới rồi đã có lòng yêu mến bỏ vé bầu cho chúng tôi làm đại biểu các ngài trong Bắc-kỳ tư vấn nghị viện. Tuy trong ba anh em chúng tôi mới trúng được một, nhưng cái tình các ngài đối với chúng tôi thực làm cho chúng tôi cảm động lắm.

Nay xin có mấy lời thành thực cảm tạ các ngài.

Nay kính tạ
MM. Phương-văn-Minh dit Liên thái
Lê-qui-Trạch
Trần-trung-Trương dit Mỹ-hiền-Trương

1644

HƯNG-YÊN

Bán hội-viên hàng tỉnh

Ngày 6 Avril tại tỉnh Hưng-yên có bán cổ-phần công-ty, có 6 hạt lắm.

Khodi-châu

M. Ng-trọng-Lượng	183 vé	trắng cử
M. Phạm-mạnh-Đinh	113 vé	=
M. Lê-xuân-Sang	59 vé	

Kim-động

M. Bùi-văn-Tại	183 vé	trắng cử
M. Phạm-xuân-Nùng	98 vé	phải bầu lại
Lần thứ hai được	54 vé	trắng cử
M. Ng.-thế-Bật không được vé nào.		

Ân thi

M. Ng-như-Bân	224 vé	trắng cử
M. Dy-quế-Dung	212 vé	=
M. Ng.-v-Phiếu không được vé nào.		

Tiên-lữ

Có một mình M. Trần-Quang-ứng-cử được 168 vé

Phù-cừ

M. Bùi-xuân-Mộc	102 vé	trắng cử
M. Vũ-đình-Tiến	54 vé	

Tiên-hưng

M. Đỗ-thế Oánh lần thứ nhất	81 vé	
Lần thứ hai	19 vé	
M. Ng.-huy-Chiêu	147 vé	trắng cử
M. Lưu-văn-Chuyết lần thứ nhất	66 vé	
Lần thứ hai	117 vé	trắng cử
M. Nguyễn-ngọt-Quế lần thứ nhất	99 vé	
Lần thứ hai	58 vé	

MONCAY

Thuyền chuyển. — M. Lê-Trực, thủ ý, kết hạn tập-sự tại viện Institut Pasteur ở Nha-trang, nay đổi ra tòng sự tại Monsay thay M. Vũ-ngọt-Tương, đổi về sở thú-y Hanoi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HOA

Cuộc đá bóng lấy giải quán-quân. — Hôm mồng ba Avril mới rồi, hội Tải-dục ở Huế đã ra Thanh-hóa để đá bóng thi với hội Kiến-hương. Lần đi thi này là lần kết cục về giải quán quân, vì hội nào đến thắng cả ba trận nhất với Đức-hinh cũng sẽ được quyền Kỳ-đua Pasquier treo giải.

Quan d'Ellor, Đồng-lý tòa Khâm-sứ, có ra để làm chủ tọa kỳ đá thi này.

Nhân dịp này quan Phó Công-sứ Boulbonnel, là danh dự hội-trưởng hội Kiến-hương, đã định tổ chức nên một ngày đại khánh hội về đường thể dục ; cho nên đấu giải mua, mà nhiều đồ trong đua cũng kéo nhau 15 lượt đến để quan thưởng cái tài đoạt những bực thiếu niên hiếu-động của ta.

Bắt đầu buổi sáng thì các học trò trường Kèn bị ở tỉnh lỵ làm mấy trò chơi có động về đường thể thao. Rồi M. Quynh, là tay đấu vô trò đua ở ngoài Bắc, đi mấy miếng võ và nhảy gậy.

Sau đến hai đội học trò trường Thanh hóa và trường Đoàng sơn đá bóng với nhau, nhưng không bên nào được.

Rồi đến đội thứ nhất của hội Kiến-hương đá tai với hội Bài thương kết cục tại bên Kẻ-hương được hẳn vào ăn Bắc-thượng được một văn.

Đến ba giờ chiều, thì hai hội Huế và Thanh-hóa bước vào trong trường đấu. M. Hatot là người trọng tài thổi còi hiệu cho hai bên bắt đầu giao tay. Vừa vào thì đội Kiến-hương bắt đầu lập thế công ngay và tiến thẳng đến trước đích của bên trắng. M. Thụt « shoote » nhưng hơi chệch ra bên ngoài. Lão đá lại thì bên đỏ lại tiến công lần nữa, nhưng M. Sonu « shoote » sao quá, thành ra lại trật ra.

Thấy đích bên họ đã khỏi nguy hiểm rồi, thì bên trắng cố sức theo và tranh lại được quả bóng. Người tả-dực đội Huế cho một miếng đầu gối vào bụng người hữu-dực của bên đỏ, rồi thừa thế kéo thẳng đến đích và shoote một cái thật khéo. Những người giữ đích bên đỏ bắt ngay được quả bóng và đá bật ra. Bấy giờ M. Dong (Thanhoa) và M. Cao (Huế) cùng nhảy vào để tranh nhau quả bóng. M. Cao định trừ tay đích thủ của mình nên đá ngay một miếng giầy vào cổng chân M. Dong. Rồi rằng miếng đá đích nhiên là không nhằm vào quả bóng mà người trọng tài cũng không thổi còi để hoãn lại.

Vì những sự thô bạo ấy cho nên đội Thanh-hóa thành ra kém thế, bởi vì MM. Dong và Sonu bị đau quá, cho nên từ đấy đến lúc nghỉ mi-temps không còn đá được nữa. Bên Huế hễ ghỏ mới thừa thế mà lấn sang phía bên này. Và lại họ thấy người trọng tài có ý khoan thứ, cho nên những người chơi bên rằng đi tổ thật cái tài của họ về nghề đá những miếng vô lối, đại khái như đá vào lưng và vào chân. Đá vừa được độ hai mươi phút thì 5 người bên đỏ bị thương và không theo quả bóng được nữa. Vì thế nên đội bên Huế lên nắm cũng coi như thắng rồi. Nhưng vì ở bãng tiêu-phiếu họ không có tay nào chơi giỏi cho nên cái cầu phải thắt thế 65, M. Tuyên mới nhờ người bên đội truyền qua bóng cho mà shoote được một điểm. Nhưng bên đỏ cũng không chịu ngồi không lại quay ngay về thế công. Khi M. Công đưa quả bóng vào gần đích bên trắng, M. Khánh giật đá re, thắng may quả bóng lại bật vào ngay trong đích bên mình. Thành ra mỗi bên được một văn rồi hòa.

Trong năm giờ thì thì thì bên Thanh-hóa bị lấn luôn. Thế cũng không lấy gì làm lạ, bởi vì đội bên đó đã 6 người không đá được nữa rồi. Hai M. Soan, vì đau quá, phải ra ngồi nghỉ cho bớt người nữa thì không thể nào chạy được nữa. Thế mà cũng vì M. Tập vô ý mình lại đá quả bóng vào đích của mình, nên bên Huế mới giật được giải thắng. Kết cục trận ra bên Huế được 2 mà bên Thanh-hóa được một. Đội Huế thế là thành ra vô địch ở Trung-kỳ.

Tuy rằng chưa ai dám bảo rằng bên được là bên giỏi hơn, nhưng về đường đấu lực, người ta chỉ kể đến kết quả mà thôi. Dẫu vậy ta cũng trông mong rằng lần sau này sẽ tìm được một người trọng tài lịch luyện hơn nữa.

Trong những người chơi xuất sắc thì bên Huế có MM. Vân, Trinh và nhất là người giữ đích, Quế, ở trường Quốc-Tử-Giám.

Còn bên Thanh-hóa thì có MM. Gáo, Việt và An.

X.

Hoa Đào Trước Gió

(NGẮN-TRUYỆN TÌNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0$65. Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho :

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chế-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ đặt trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đáng tuổi. Các ngài chiếu-cố lại sẽ làm sức cẩn chắc được vừa ý, không phiền ra ngoài điều ấy.

3023

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gu, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tỉnh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư bệnh nhiệt, rõ bệnh biết hoàn cấp bệnh nan, hoãn tấn cao tấn chế thuốc cực tinh tế, chữa có nhẽ bệnh mới tâu đủ mọi đề trong, số sống phục theo chữa cũng được khỏi bệnh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin thuốc cũng cho. Chữa các bệnh như sau này : đau ong mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tinh lãnh đương lay không cử, đái hạ bệnh người không đầu, huyết ít, huyết đau, huyết hôi, huyết tích, khí hư sinh bạch đái, bệnh sản hậu bệnh thấy ghi bầu miệng sinh ra trăm chứng không để ba có đi không nuôi, các chứng đau bụng đau tiêu kinh kiết, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, đi huyết, băng huyết, phong tiếp có chứng bệnh tuy to bắt, phó thông, gửi mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Đau mắt có tăng cho hay sa tăng mi bắn kiệu chế chữa nếu giờ thì khỏi mà mắt không có rọc, mắt mắt 1 đồng. Trẻ con cam khỏi đảm xuyên tả tả mắt cam 1 hào.

Lâu và giang mai bản-hiệu chữa khỏi và giữ cực không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thuốc 5 hào. Cao ba long thực tốt mỗi lọng 5 hào. Thuốc bổ cảm nhưng song bổ hoàn giữ trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Ai mắc các bệnh ngặt nào ăn uống đi lên uống khỏi không vất vả đi lên được, hoặc nhất 3 đồng 1 chai, hoặc 1 đồng, chai con 5 hào, quí khách ở xa viết thư về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc lại nay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat đường, xin gửi nhờ sau này : M. THÂN-BÁ-CỐ chủ tiệm Tam-tỉnh-quán ở Nam-định.

3022

Trung Bắc kỳ Lâm sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

Điện thoại số 180

CÚI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên đã làm cột nhà.

RỪNG NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có những tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bắc-ninh

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách đến tậu những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không tậu bằng

XE-ĐẠP TERROT :

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B	52.00
Hạng đi đường xa A	50.00

XE-ĐẠP ALCYON :

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	55.00
Hạng đi đường xa	45.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40.00

3035

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Urotormine

Giá 1$50 một hộp

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển	0$30
Tiền cước mỗi quyển	0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THANH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rãi xưng đỏ đầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khoán của HOÀNG-THƯƠNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữa không cần có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con-con và người có trí không thì không sợ có thể tin được !



Tuổi càng 7 tháng, chữa bệnh Rượu bổ-đào bà, thì bệnh sẽ không bệnh nữa, khỏi hẳn !

CHÚNG MAY ĐẾN ĐÂY : Những người đã dùng rượu bổ-đào, có nhớ những một thứ rượu bổ để tăng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gọi là thường, trước lạ phải lời gửi cho qui được những chỉ-dẫn để là thành-giả.

Khám thử.

Rượu này đã là chế theo thuốc-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

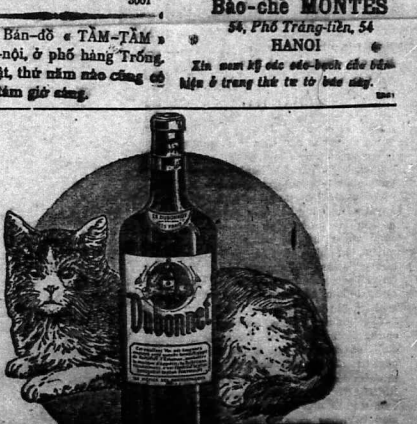
54, Phố Trang-tiền, 54

HANOI

Xin anh chị các các-bịnh chú ý đến hiệu ở trong thứ tư tờ báo này.

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Rượu DUBONNET

là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURQ, SARRIEUGNE & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

GIAN BÁN CÁC ĐỒ LÀM ĐIỆN

QUẠT MÁY ĐỂ BÀN hiệu MARELLI. Carter bằng gang sơn bóng, 3 vit tết, luồng điện 220/240, sẵn sàng cả prise de courant, cánh quạt bằng đồng.

	30 c/m	40 c/m
Giá.	250 fr. 00	335 fr. 00

QUẠT TREO TRẦN, hiệu MARELLI, có rhéostat carter bằng gang tráng men đen, luồng điện 220/240 volts; 135 watts, cánh rộng 1 mètre, 3 vit-tết. . . . . . 900 fr. 00

Cùng hạng ấy, cánh rộng 1 m 35, 6 vit-tết. . . . . 1.100 fr. 00

LỜI DẶN. — Gian bán đồ điện nhận việc đặt các thứ đồ điện, quạt, đèn, giây nói, chữa các thứ.

3005

Nếu ai mắc phải bệnh tinh có hậu và giang-mai đủ lâu hay mới, để nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không bại về đường sinh dục nên tập tức dùng thuốc của hiệu U-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên trị bằn thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giang 83, phố hàng Bồ và ở Nam hiệu Pương-nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán hộ. 3022

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn **bảo mọi việc về cách dùng.** 3051



SUNG MÌNH MUN - LÁT SANG BỘI GÁI TRẺN

NƯỚC GÂN-CỐT
ĐAU GÂN - NHỨC MỎI

MÁU HƯ CHẢY RƯỚN RA NGOÀI DA

Lời tục xưa nói không lầm: bao nhiêu ghẻ chốc ngoài da đều sanh ra bởi máu hư huyết lẻm.

Cũng bởi máu mà nó sanh ra các thứ bịnh, như là: đau gân cốt, đau bại, nhức nhối, đau trong gân, bịnh ra huyết trắng, cũng bởi máu hư cho nên nó sanh ra nhiều bịnh ghẻ, ung độc cùng nhiều thứ ghẻ rất ghê gớm và nhiều thứ bịnh đờn-bà phải mang, như là: đường kinh nguyệt không đều, huyết bạch, đau trong tử cung, sanh ra bịnh lâm bê cùng các thứ bịnh sanh ra lúc người đã lớn tuổi.

Vậy muốn tránh cho khỏi cái chứng bịnh hiểm nguy, nó hằng đeo đuổi mà làm khổ cho ta đó, thì mau phải trừ các nọc độc chứa trong máu, thì nên dùng thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, là một thứ thuốc để mà khử trừ đồ độc trong máu, nó sửa máu ra trong sạch và nó thêm sức lực, nó làm cho ngũ tạng mạnh mẽ. Có nhiều người dường như hết trông cậy, như bị án tử về các bịnh ấy mà đã cứu khỏi cũng bởi nhờ thuốc *DÉPURATIF RICHELET*.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chính của ông L. Selissa ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rải ... hỏi thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Bolfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán vườn các thứ sơn nhiều, hàng tàu nhập lâm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có sẵn cả hàng to Bắc-kỳ như thứ xuyến, tinh, lục, nâng, quế, vân vân và hàng Saigon như tinh, thạc, sơn rẻn.

Nay mới có độ các mặt lăng thêm, mapa đen có vải mặn rộng khổ. Nhưng hàng nào bản buôn càng tốm, chỉ không bán lẻ ca không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nào đến bản hiệu mà mua, cần ở xa thì gửi thư về, bản hiệu xin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

6015 YU-WO-TSEONG

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà cũng không thấy công hiệu thì nên mua thứ thuốc bôi POMMADE ROYER, thuốc ấy hay lắm, mới dùng hai lần, ... 3 ... 4 ... 5 ... 6 ... 7 ... 8 ... 9 ... 10 ... 11 ... 12 ... 13 ... 14 ... 15 ... 16 ... 17 ... 18 ... 19 ... 20 ... 21 ... 22 ... 23 ... 24 ... 25 ... 26 ... 27 ... 28 ... 29 ... 30 ... 31 ... 32 ... 33 ... 34 ... 35 ... 36 ... 37 ... 38 ... 39 ... 40 ... 41 ... 42 ... 43 ... 44 ... 45 ... 46 ... 47 ... 48 ... 49 ... 50 ... 51 ... 52 ... 53 ... 54 ... 55 ... 56 ... 57 ... 58 ... 59 ... 60 ... 61 ... 62 ... 63 ... 64 ... 65 ... 66 ... 67 ... 68 ... 69 ... 70 ... 71 ... 72 ... 73 ... 74 ... 75 ... 76 ... 77 ... 78 ... 79 ... 80 ... 81 ... 82 ... 83 ... 84 ... 85 ... 86 ... 87 ... 88 ... 89 ... 90 ... 91 ... 92 ... 93 ... 94 ... 95 ... 96 ... 97 ... 98 ... 99 ... 100

Dù các ngài ở xa dặm đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn, đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

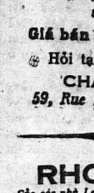
CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, nhất những người nhọc-mệt trí-não, nhiều thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên: Mỗi ngày 6 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế Bắc-kỳ đều có bán. 3043

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu có cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

3042

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80 3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3003

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chết thần kinh rất tinh nghiệm.

Ai mắc bệnh, vàng ốc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3066

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là diện mạo già đi,

là bởi các chất

dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON



giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt
Đỡ lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . 0$30

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI 3003

Hiệu-bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập lự năm 1886. la thường gọi là hiệu thuốc Lớp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 59

NÊN ĐÉN ĐỐ MÀ HOI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dận bà ở cữ* . . . . . *Một litre:* **2$10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao-mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3008



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 20 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI:	»	68.400.000
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	»	64.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chưởng nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán:

Tại Đông-Pháp:	Nam-kỳ: SAIGON.
	Trung-kỳ: TOURANE
	Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loãn: FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam:	MÔNG-TỬ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la	BANGKOK.
Tại Anh thuộc-địa:	SINGAPORE.
Tại Trung-hoa:	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu:	DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới:	NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo:	PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY. 3048

Điện viết tắt để gọi điện-tín: INDOCHINE.

RƯỢU GENTIANE SUZE

CHẾ BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN